

80

INDO-CHINOIS

1452

RÉSIDENCE SUPÉRIEURE AU TONKIN
Trước Giả: NGUYỄN-BÁ HỌC

~~DEPOT LEGAL~~

GIA ĐÌNH GIAO DỤC

Dépot légal
nay: mille deux cent cinquante ans (PHÉP DẠY CON)
Hanoi le 29-8-1930
L'Impressur
S. M.



NGUYỄN-VĂN-MINH { xuất
NGUYỄN-VĂN-KHẢI { bán

80 Indochine

1452

Bán tại:

M. NGUYỄN-VĂN-MINH
108, Rue de France
NAM DINH

M. NGUYỄN-VĂN-KHẢI
117, bis Rue du Chanvre
HANOI

In lần thứ nhất

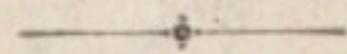
Giá: 0\$35

(C)

1452

Những sách của cụ NGUYỄN-BÁ-HỌC

Đã xuất bản:



Gia Định Giáo Dục

(PHÉP DẠY CON) Giá 0\$35

Học Sinh Tu Tri

(LỜI KHUYÊN HỌC-TRÒ) Giá 0\$20

Sắp xuất bản:

Chí Phú Cầm Nang

(PHÉP LÀM GIÀU)

Ở sa mua một cuốn xin gửi thêm 0\$03 timbre poste de l'Indochine.

2 cuốn tiền cước độ 0\$20, mua nhiều có trừ hoa hồng, thư và mandat xin gửi cho:

M^r NGUYỄN-VĂN-KHẢI

117 ^{bis}, Rue du Chanvre

HANOI

Trước-giả : NGUYỄN-BÁ-HỌC

GIA ĐÌNH GIÁO DỤC

(PHÉP DẠY CON)

NGUYỄN-VĂN-MINH { xuất bản
NGUYỄN-VĂN-KHẢI }

1930

In tại
ĐÔNG-TÂY ĂN-QUÂN
193, phố hàng Bông, 193

HANOI

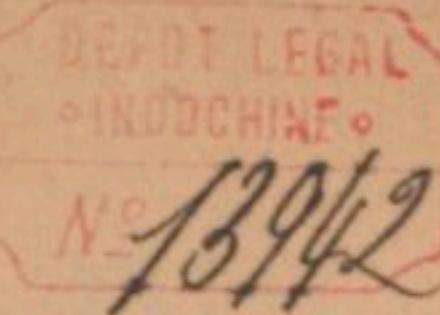
Người xuất bản giữ bản quyền.
Nếu không có chữ ký và dấu hiệu của người xuất bản
là sách in gian.



Nhà Kho

Quán Ven Đường

Chủ quán: Huỳnh Chiếu Đăng



MÃY LỜI NÓI ĐẦU

về PHÉP DẠY CON

Phép giáo-dục có thể phân ra làm hai cách :
1· là có khoa-học để dạy cho biết. 2· là phương-pháp để tập cho quen. Đến như việc giáo-dục trong gia-đinh, thuộc về phạm vi khoa học thi ít, mà thuộc về phương pháp tập quen thì nhiều, cho nên những người có chức-trách về việc quản lý con trẻ, không cứ tinh thâm khoa-học cho lắm, chỉ lấy cái phương kinh nghiệm của mình cung làm cho đạt mục-đích được.

Đàn bà là chủ trong gia-đinh, đứng vào địa-vị giáo sư cho con trẻ ; nếu không có phương-pháp gì để giúp đường kinh nghiệm, làm sao cho đủ bồn-phận mình ? Vả con trẻ lúc còn ở nhà với cha mẹ, nghĩa là chưa đến tuổi cho vào học hiệu, cũng như hạt cây mới nảy, cần phải có người che chở vun sỏi ; nếu cứ để mưa dầm nắng táp, dù có giống tốt thế nào cũng phải vàng úa cằn-cọc mà không nảy nở lên được.

Người ta không biết uyên nguyên giáo-dục là từ gia-đinh, cứ mong ủy thác đức-tính con trẻ cho ông thầy, thực là một sự vu khoát. Ôi ! đàn bà là người trực tiếp với con trẻ, tinh-nết con huy, con dở, đều là ở tay người đàn bà ; cho nên muốn vị nước nhà đường dục lấy nhân tài, để mưu đường hạnh-phúc trong cuộc tương-lai, trước phải vị cái gia-đinh gầy lấp nền mâu gián.

Đàn bà nước ta, xưa nay hồ hết là chưa có

giáo-dục, việc dạy con cứ nhà nào theo thói quen nhà ấy, không có lấy đâu làm truyền-khoa cũng không lấy gì làm phương pháp ; con hiền, con ngu, con thiện, con ác, đều là nhờ bẩm tính tự nhiên. Có nhà áp chế con trẻ quá mà con vẫn hư, có nhà phóng túng con trẻ quá mà con cũng khá, đều là không có tài-năng trí-thức về đường giáo dục trong gia-dinh.

Dù nay đã có phôi-thai-nữ học, song chưa được hoàn toàn, thi việc giáo-dục phổ thông cũng vì thế mà chậm trễ. Vì thế, chúng tôi dịch thuật một thiên : « Đạo dạy con » này, chủ ý thuật những phương-pháp phổ thông để cung cấp cho những nhà có trách nhiệm dạy con biết đường ăn ở để dưỡng-thành nhân cách cho con trẻ. Việc giáo-dục con trẻ có hai phương diện : 1- là thân thể. 2- là tinh thần. Về đường thân thể chủ cho con trẻ được khỏe mạnh, như đã nói trong sách vệ sinh. Ngày chúng tôi chỉ chuyên nói về đường tinh thần, để sửa sang đức tính cho con trẻ. Chỉ chọn những câu giản dị dễ hiểu làm thí dụ, còn những nghĩa cao sâu, bí ẩn, chưa dám nói đến. Sau hết có dịch thêm một thiên nói về : « tinh chất đàn bà » để kề cho hết cái thông bệnh của đàn bà đối với việc dạy con. Xin các nhà đọc-giả hãy lưu ý mà xem, và để đàn bà thường đọc, tưởng cũng giúp cho việc gia-dinh giáo-dục lắm.

GIA ĐÌNH GIÁO DỤC

(PHÉP DẠY CON)

I

Nói về phận sự đàn bà.

1° — Giúp chồng nuôi con là phận-sự đàn bà. — Bẩm thụ tự nhiên, từ thể cách cho đến tinh-tinh, đàn bà vốn khác với đàn ông. Đàn ông lực lưỡng mạnh-bạo, phải gánh vác công việc bên ngoài; đàn bà yếu ớt nhu mì, phải đảm đang công việc nội trợ. Vậy giúp chồng nuôi con là phận sự đàn bà, không còn nghĩa nghĩa nữa.

Đang buổi văn minh tiến hóa, có người nói: « Đàn bà chẳng những giúp chồng nuôi con, còn phải lo việc doanh sinh nữa, cho nên ngày nay đàn bà Âu Mỹ đều đua tranh nhau, tranh cạnh vào việc mưu-sinh càng ngày càng thịnh, đến nỗi có người không chịu lấy chồng, không chịu sinh con, để tranh cạnh với đàn ông trong đường kinh tế, đường chính trị, cũng là một cái văn minh lưu tệ » Cứ lấy lẽ phải mà nói, đàn bà cứ làm cho hết phận sự mình cũng đã là đủ, Muốn cho đàn bà giữ hết bồn phận, phải có giáo dục, muốn có giáo dục phải có giáo khoa, để làm tiêu chuẩn.

Hạnh-phúc trong gia đình được xum họp vui vẻ là nhờ tay đàn bà; con trẻ sinh ra dù có chất tốt thế nào, hễ không được người mẹ biết dạy, cũng không được thân thể khỏe mạnh, đức tính hoàn toàn. vậy biết đàn bà không có giáo dục, không làm được hết bồn phận. Như thế chẳng những hỏng một thân mẹ, mà hại cả đến con, thực là một sự không may cho xã hội.

2º — *Thế nào là hiền mẫu.* — Việc giáo dục con trẻ phải đủ hai mặt: trong là đức-tinh, ngoài là thân-thề, Việc giữ gìn cho thân thể con trẻ được mạnh khỏe. đã dạy trong các sách vệ sinh, còn về đức tính con trẻ phải có tập luyện từ lúc tẩm bé cho đến trưởng thành, phải lưu tâm từng việc, chủ ý từng điều, không nên sao lãng một chút nào, mới có ngày nên công được.

Công-việc đàn bà giúp đỡ người chồng đã là khó nhọc; khó nhọc bao nhiêu, sǎu được vẻ vang bấy nhiêu. Đến việc dậy con lại càng khó nhọc hơn nữa, đến ngày con khôn, con khá, thì mẹ càng được hả lòng phỉ chí, Qui hóa thay! là cái nghĩa vụ đàn bà! Đã lấy giọt máu đỏ sinh con, lấy giọt sữa trắng nuôi con, lại tốn phi bao nhiêu tinh thần, tài lực về việc giáo dục cho con; đối với nhân loại, đối với xã hội, đối với nước nhà đều có công cao đức lớn!

Chỗn gia-đình ấy là nơi chế tạo ra nhân tài, kẻ ra làm quan phù đời giúp nước, kẻ đi tu hành, giảng đạo truyền giáo, cho đến kẻ ra làm nghệ này nghiệp khác, phát minh ra các học thuật mỹ thuật, nên những kẻ có tài có đức, tạo phúc cho loài người, lập công với xã hội, mà tạo u_hàn thực tự khi tẩm bé từ trong tay mẹ mà ra. Cho nên những nhà có đàn bà mà không biết dậy con để con yếu con hư, chẳng những là sự vô phúc trong gia đình, còn hại lây đến xã hội.

Vậy đàn-bà phải sửa sang đức hạnh cho nên người hiền-thuận, để làm gương cho con; nhất là khi con đã có trí khôn, mình phải giữ ý từ từng việc làm lời nói; như thế mới gọi là hiền mẫu.

3º — *Giữ bồn phận mình.* — Bồn phận đàn bà là giúp chồng nuôi con như đã nói trong tiết trước thực là điều giờ đã phú thác riêng cho mình. Thân phận đàn bà ở đấy, sự nghiệp đàn bà ở đấy, hạnh phúc trong gia đình cũng ở đấy, lợ là còn phải cầu đâu. Mấy nhà phú qui cứ giữ thói kiêu căng, không chịu khó nhọc. Lúc con còn nhỏ, giao việc bú morm ăm bế cho vú sữa con đòi ; lúc con lớn khôn, giao việc giáo dục cho thày học. Tưởng thế đã là hết đạo sinh thành, còn con hay con dở là nhờ cái tư chất nó. Như thế gọi là đạo cầm thú, biết đẻ mà không biết nuôi.

Có kẻ lấy nê còn phải gánh vác công này việc khác, không có lẽ chỉ chăm-chăm một việc dậy con. Sao không nghĩ giáo dục với tảo tần, thì việc nào khinh việc nào trọng. Vả chăm chỉ cho con được thân thể tráng kiện, đức tính hoàn toàn, lại là một cái công đức lớn lao trong nhân loại. Bởi đó mà suy, trong xã hội nào có lầm người ốm yếu tàn tật, lầm người tội ác xấu xa, cũng là vì đàn bà không biết giữ bản phận.

Có người nói : « Con trẻ lúc mới 5, 6 tuổi, còn đồng tính, chưa đủ tri khôn mà thi giáo dục » Ấy là điều lầm quá. Phải biết rằng : việc dạy trẻ như kẻ trồng cây, lúc cây còn non dẽ uốn, dẽ nắn. Chăm chỉ bón sói, thì cây còng eo thế nào cũng nên ngay thẳng tươi tốt. Phương ngôn có câu rằng : « Bé khôngvin (ả) gãy cành ».



H

Nói về đàn bà phải làm thế nào cho
hết phận sự

1º Giáo dục con trẻ cứ theo cái trình độ giáo dục của người mẹ.— Việc giáo dục con trẻ quan hệ ở người mẹ đã nói như chương trên; vậy người mẹ phải có tư cách thế nào cho xứng đáng. Phần nhiều đàn bà không biết phận sự mình là gì; dù có biết cũng không trọn vẹn; cũng là vì học thuyết xưa nay có nhiều điều khuyết điểm. Như nói: « Chưa có ai học nuôi con rồi mới lấy chồng ». Bằng nhường cho việc nuôi con là sự tự nhiên như loài cầm thú. Cũng có khi đắt sỏi mà sinh trach vàng, người khôn không cứ nòi giống, song phần nhiều con nhà khôn không có giáo dục là con nhà hú. Kẻ thấy con hú con dại không biết trách mình vụng dày, chỉ oán giờ phú bẩm bất lương, cũng là một điều khả quái

Có người bê bác cho đàn bà rằng: « Đàn bà là chủ trong nhà, còn có công này việc khác, không có lẽ cứ cả ngày ngồi kèm đứa con để giảng đạo đức, sửa tính nết, chẳng qua phải có ít nhiều học thức, có tính nết thành thực lấy đạo từ huệ mà nuôi con. Tư-cách đàn bà như thế là đủ » Việc giáo dục có đâu giản dị như thế. Trình độ giáo dục của người thi giáo làm chừng. Tri thức người mẹ càng cao, thì phép giáo dục càng lương hảo. Nếu tinh tình từ-thiện, mà tri thức hẹp hòi, dù muốn thi giáo dục mà phải đứa con ngu-ngoan, hẳn có nhiều chỗ chướng ngại.

Có người lại bê bác cho đàn bà rằng: « Đàn bà chỉ nên có lòng từ ái để nuôi con, chẳng lo phải khôn ngoan cho lắm mới là mẫu đạo. Vì đức từ ái của mẹ

đủ làm cho cảm hóa lòng con » Lời nói ấy lại càng không có kinh nghiệm. Xưa nay những người lành quá hay hóa ngu, không biết phán đoán nết ở việc làm của con trẻ. Có người nịch ái quá, con dở vẫn nghĩ là con hay; có ai kẽ tinh hư nết xấu của con, lại tim điếu mà che chở. Cũng vì lòng yêu con quá làm cho u ám cả lương tâm. Điều ấy những bức cao minh cũng bay mắc phải, huống chi là kẻ tầm thường.

2° — *Người mẹ và người cha đều có quan hệ về việc giáo dục cho con trẻ* Đức tính có cương nhu; cương là có can đảm, có quyết đoán, nhu là có ôn hòa, có tri thức luyện tập cho con trẻ đủ hai đức ấy mới là người hoàn toàn. Tinh tinh đàn bà có nhu mà không có cương, phải nhờ tinh tinh cương nghị của người chồng mới cảm hóa cho con trẻ được. Hãy xem một câu thi dù như sau này :

Một hôm, mẹ đem con ra chơi vườn, thấy con sâu trên cây rơi xuống đất. Mẹ bảo con giết con sâu cho nó khỏi hại cây cối. Đứa con thấy con sâu quắn quại không dám giết. Mẹ bảo con lấy miếng đất phủ lên con sâu mà séo. Đứa con tưởng đến lúc con sâu phải séo, sẽ vãi ruột ra mà chết, lại ghê chán không dám séo.

Lấy một việc ấy mà suy, thì biết những con nhà mồ côi cha, tinh tinh sao cũng nhu hòa mà thiếu bề cương nghị. Vì cảm hóa tinh tinh người mẹ nhiều hơn. Cho nên cha mẹ dậy con mỗi người phải có một vẻ : « Cha dạy con lấy điều cương nghị, mẹ dạy con lấy nết ôn hòa. Việc giáo dục lấy mẹ làm chủ mà cha làm phụ.

3° — *Cha mẹ phải hòa hợp với nhau luôn*. — Mẹ dậy phải nhờ có cha giúp, đã nói như tiết trước, thì cha

mẹ phải hòa hợp với nhau luôn, mới cảm hóa con trẻ được. Đàn ông với đàn bà mỗi người một tính, muốn cho hòa hợp luôn luôn thật là khó. Có khi hai bên trái ý vì việc gì, lại đem con ra mà giằn vặt. Một giận người cha, nước mắt người mẹ, đã đủ làm cho cảm động lòng con. Nếu cha mẹ biết nghĩ đến điều ấy phải tim thế mà tránh những sự bất bình trong gia đình, phải cẩn thận từng lời nói từng ý ở, chớ để sinh mất lòng nhau là hơn.

Có nhà nhân việc nhỏ mọn sinh ra phong ba, những tiếng quát tháo gầm thét, tiếng đập giường vỗ ghế, đã làm cho con trẻ thất kinh. Có khi cha mẹ lại đem những điều thị phi khúc trực kề lề với con. Ấy là một sự buồn cười thường thấy trong những nhà vô giáo. Có nhà nhân việc dạy con, vợ bảo thế này, chồng bảo thế khác, làm cho con trẻ không biết nghe ai, như thế lại là một cái ác cảm hơn nữa.

Thí dụ : Một hôm trong lớp học, thày giáo đang giảng về luân lý : « Người trong một nước cũng như một nhà, phải thương yêu nhau, hòa thuận nhau. Các em hãy xem, trong một nhà, mà anh em cha mẹ hòa thuận với nhau thì vui vẻ là dường nào ! » Vừa nói xong nghe có tiếng phàn nàn một bên rằng : « Thưa thày, thế mà thày mẹ con ở nhà ngày ngà nhau luôn. — Thày giáo sững sốt mà nói. — Có đâu, thày mẹ em nói chơi thế mà thôi. — Thưa thày thật là cãi nhau luôn. Cha con đỏ mặt tia tai mà nói, mẹ con dân dã nước mắt mà khóc. » Thày giáo chưa nói, lại nghe thấy một bên khác nói : « Thưa thày nhà con cũng vậy. Sáng hôm nay khi con đi học về, con thấy mẹ con hãy còn chưa dậy, cũng vì một cơn cãi cọ từ tối hôm qua. » Giáo hóa trong gia đình như thế, còn lấy luân lý nào mà giảng dụ cho con trẻ.

4°.— *Cha mẹ phải dạy lấy con.*— Tiết trên đã nói, cha mẹ phải đồng tâm hợp ý mà dạy con, không có thể để người ngoài thay quyền ấy được. Cồ nhân có nói : «dịch tử nhi giáo» nghĩa là để con mình cho người khác dạy mà mình dạy con người, vì sợ lấy hình phạt mà dạy thì bại mất ân nghĩa cha con. Cũng là điều bất đắc dĩ là sự bất hạnh trong gia đình. Giả như : con mồ côi cha, mẹ không biết dạy, bấy giờ phải mượn tay người khác, cũng là một sự tòng-quyền, mà việc giáo dục chắc là không được trọn vẹn.

Những con nhà không cha không mẹ thất giáo đã đành, còn những nhà gia phong hủ bại, đem tính hư thối xấu tiêm nhiễm cho con trẻ, có khái gì nuôi cá trong ao tù, còn mong biến hóa làm sao được.

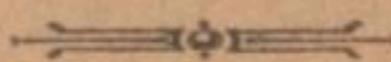
Con trẻ sẽ nên nhân vật thế nào là việc tương lai không ai biết đâu mà liệu trước. Chỉ biết việc dạy con là nghĩa vụ của cha mẹ ; mình đã trách nhiệm phải làm không lấy lẽ gì mà suy ủy cho người khác.

5°.— *Những điều người ta hiểu nhầm về việc giáo dục.*— Nuôi con phải dạy, không buông rỗng thả dài được, đã là một lẽ rõ ràng. Thế mà lầm người chấp nê cái nghĩa «Tự nhiên» cũng là một điều lầm lớn. Nhân thuật mấy điều như sau này :

Có người nói : «Tinh chất con trẻ là phủ bầm tự nhiên, không nên uốn nắn cho lắm. Như người trồng cây deo giống, chỉ nên bón sỏi vun mầm, che mưa che nắng, đến khi cây lớn tự nhiên nảy lộc ra hoa. Con trẻ đến tuổi khôn tự nhiên biết nghĩ ; bao nhiêu những điều làm lỗi lúc nhỏ ; đều bỏ đi lúc nào không biết. Vì con trẻ có tinh tự phụ, tự ý và cố chấp, chỉ đến khi đã lớn từng trải đã nhiều, mới bỏ hết tinh ấy đi được. Nếu

muốn ra sức đe néo, uốn nắn cho vào khuôn, chẳng qua làm khổ con trẻ, mà thực không có ích gì ». Lời nói ấy tự hồ có lẽ, mà thực là lầm. Buông rộng thả dài là sự có hại cho con trẻ.

Nhiều nhà cũng theo chủ nghĩa ấy. Minh có 5, 6 đứa con cứ đe long-lao phóng khoáng ; suốt cả ngày reo cười kêu khóc, người ngoài lấy làm tao nhã, mà cha mẹ lại nhận là cảnh vui. Thường bảo người ta rằng : « Nên đe con trẻ cử động hoạt bát, thỏa tình tự nhiên, mới phát đạt được » Lại có người nói : « Theo phép nghiêm túc trong nhà, mà phải đe nẹt con trẻ trong những lúc cử động, mà sự thực không có ích gì ; vì con trẻ có tinh hiếu động, nếu cứ kiềm thúc vào trong khuôn phép làm cho tinh thần ngu dốt lại là một sự hại cho con trẻ ». Nói tóm lại, việc giáo dục con trẻ như kẻ đỡ người say, đỡ bên đông lại ngã bên tây ; đỡ bên tây lại ngã bên đông. Kiềm thúc quá thì tinh thần không được phát đạt phóng túng quá thì tinh tinh không được thuần cẩn. Tùy nghi thao túng là tại lòng ta ; theo hẵn một nghĩa nào cũng có tệ.



III

Nói về phải dậy con thế nào cho biết phục tòng cha mẹ

1°. — *Phục tòng là đầu mọi nết.* — Con trẻ chưa đến tuổi đi học, ở nhà đã phải có giáo dục, mà làm cho con trẻ biết phục tòng giáo dục thì thực là một sự rất khó. Vì những kẻ thành nhân còn chưa biết điều thiện nên theo, điều ác phải tránh ; huống chi con trẻ biết đâu giáo dục là điều có ích mà phải phục tòng. Cho nên tập cho con trẻ

biết vâng lời, thì trăm nết điều nên, mà cha mẹ không còn phải đốc thúc con trẻ vui lòng làm thiện. Như thấy vật gì dơi xuống đất, con trẻ tự biết nhặt lên, không đợi ai phải bảo. Suy ra các việc đều vậy, phải làm cho con trẻ tập giữ tính thành, không phải miên cưỡng, thì việc giáo dục mới có kết quả được. Bởi đó mà xem thi nhân đức phục tòng thực là cơ sở các đức tốt khác của người ta, không còn hổ nghi nữa.

2°. — *Cách chữa con trẻ háu quấy hay khóc.* — Con trẻ đang lúc lên 2, 3 tuổi, dở tính, dở nết, muốn dậy cho biết vâng lời thật là khó. Song biết dùng phương pháp cho thích đáng, thì cũng là một sự dung dị và tự nhiên.

Thí dụ : Khi con còn bú, con khóc thì mẹ xoa đầu vỗ lưng, ru cho con nin. Nin rồi lại khóc, thì mẹ lại ru ; con còn khóc nữa, thì mẹ phải cho con bú. Bú rồi lại khóc, bất đắc dĩ mẹ phải bế con mà đi quanh nhà. Mẹ lắc măi thi con phải chờ, sūra ra ướt áo, thì mẹ phải thay. Bấy giờ sợ con cảm hàn lại còn khóc hơn nữa. Ấy cũng vì một điều vụng dại, mà sinh ra lầm lỗi khó lòng ; còn muốn cho con phục tòng sao được. Vậy khi con khóc chỉ nên xem xét cho kỹ cái áo, cái lót, chõ ăn chõ nằm, có chướng ngại gì chăng. Nếu đã chu tất rồi, chỉ nên để cho con trẻ tự khóc tự nin, không nên bện rộn ; không nên thấy con khóc thì cho bú, làm cho mất chừng độ của con trẻ đi.

Con trẻ nhân có bệnh mà khóc thì mặt phải có biến sắc. Nếu không, là trái ý thường mà khóc, chỉ cho khóc mệt là phải ngủ yên. Lâu lâu con trẻ biết ý ; hay khóc mẹ không cho bú. Ấy là một cách tập cho con trẻ biết vâng lời. Chờ lấy lòng từ ái mà làm mặt nết con, sẽ sinh ra khó giậy khó bảo.

3°.— *Mắng con dậy con ít lời là hơn.* — Con trẻ chưa biết thưa biết nói, song nghe tiếng nói nặng nhẹ, trông nét mặt lành dữ, cũng biết ý là giận hay là mừng. Thi dụ: Người mẹ đối với con có nét mặt nghiêm nghị, tiếng nói dữ dội, thì con trẻ biết ngay là mẹ mắng, liền thồn thức mà khóc. Đối với con cùng nét mặt vui cười, giọng nói âu yếm thì con biết ngay là mẹ yêu, liền hớn hở mà cười. Nếu giọng nói và nét mặt người mẹ cứ thay đổi luôn, chot mừng chot giận, như thật như giả, thì con trẻ phải bối rối thất thoát, như thể đủ làm cho mất tinh linh của con trẻ.

Cho nên khi đe nẹt hay sai bảo con trẻ việc gì thì người mẹ phải có giọng nói và nét mặt cho rõ ràng. Đã nói rồi phải để lặng lẽ cho lâu, chờ cho con trẻ hiểu ý, rồi mới đổi giọng nói hay nét mặt. Con đã lớn cũng nên dùng cách ấy, vì những người ít nói lầm, mà con trẻ càng hay kinh hay sợ.

Vui tai không gi bằng tiếng đàn tiếng hát, nghe lầm cũng nhảm. huống chi là người lầm điều nói dai, nghe lầm khó chịu, sinh ra phải chống cãi lại, mà mất thời vắng lời đi, vì thế dậy con không nên nói lầm.

4°.— *Con trẻ hay nghịch ác phải trùng trị thế nào.* — Có con trẻ hay nghịch ác, ai cũng lấy làm phiền não. Song nghĩ ra cho kỹ, con trẻ chơi nghịch là vì ngồi dỗi sinh buồn. Nếu có việc phải làm luôn thi còn lúc nào dỗi mà nghịch ác được. Những cách vui chơi có ích mà không nguy hiểm.

Con trẻ đã có việc làm còn hay nghịch ác cũng là sự thường, không nên trách phạt cho lầm; vì con trẻ hay nghịch là hiếu động hiếu kỳ, không phải là tinh độc ác. Con trẻ hay nghịch đánh võ bát võ chén,

cha mẹ đập đánh là không biết tính con. Con trẻ hay nghịch chỉ nên đề phòng cho khỏi hư khỏi hại. Giận bảo không nghe, chỉ nên đánh vào tay cho biết nhớ.

Đã cấm con trẻ điều gì, phải cấm cho hẳn, không nên lùi cấm lùi không. Như cái hỏa lò là chỗ cấm con trẻ không được đến gần. Nếu lúc có lửa thì cấm, lúc tắt lửa thì không, sợ con trẻ không biết lúc nào là nóng lúc nào là lạnh mà sinh ra hờ đờ, có khi cấm rồi lại phạm.

Muốn cho con trẻ vâng lời, cũng phải dùng cách sửa phạt. Có nhà nuông con quá, con 3, 4 tuổi chưa dám đánh đập, để cho vô lễ vô phép, không biết sợ cha sợ mẹ ; đến khi lớn lên, dù muốn sửa phạt, cũng đã mất nết đi rồi. Bé không vin nhơn gầy cành thành ra con nhà thất giáo. Cho nên dậy con phải lưu ý từ lúc nhỏ, trừ những lúc trong mình có tật, phải đe nẹt dần dần cho vào khuôn vào phép.

5°.—*Không nên hay thường cho con trẻ vâng lời.* — Có người hay thường cho con trẻ nức lòng mà theo lời dạy bảo, như thế cũng là một điều có tệ. Vì làm cho con trẻ có tham của thường mới chịu vâng lời, mà sinh lòng vụ lợi, đã biết tính thuận tòng lại mất lòng cao thượng.

Hẹn cho con trẻ phải vâng lời, hay bắt ép con trẻ phải vâng lời, cũng là một sự tệ, vì con trẻ miễn cưỡng, thi là mất cái ý trí thành. Vậy con trẻ không vâng lời người mẹ chỉ nên lanh đạm cả ngày, không hỏi không nói; chờ cho con trẻ biết ý nắn nì xin lỗi, mẹ cũng chưa chịu làm lành. Chờ đến hôm sau, thấy con trẻ đã thật lòng hối quá ; bấy giờ mới tỏ lòng vui vẻ mà khen con. Con trẻ từ đó mới thực lòng cảm hóa.

6°.— *Không cho con trẻ có thói vật nài và làm nũng.* — Con trẻ muốn việc gì cứ vật nài cho được, đã vật nài được một lần, thì lần sau không chịu khuất ý mình mà theo ý cha mẹ nữa, mà mất thói thuận tòng đi. Còn con trẻ làm nũng, muốn sao cho được vậy, thi mặt ủ mày chau, nước mắt dài nước mắt vắn. Bấy giờ mẹ thương con phải chiều ý con, như thế cũng làm cho con trẻ mất thói phục tòng cha mẹ. Cho nên người mẹ đã định thế nào, phải bắt con theo như ý ấy ; dù con năn nỉ thế nào cũng không đổi ý. Như thế mới kiên trì phục tòng cho con trẻ được.— Vả lúc con trẻ vật nài hay làm những giáng mị duyệt, hay nói những động đáng thương. Giả trú nhất thời cho đạt mục đích. Những quan niệm xấu xa ấy để lưu vào óc cho con trẻ thực là một điều nguy hiểm cho cuộc tương lai.

7° *Phải cho con trẻ tự do mà làm việc bốn phận.* — Con trẻ không biết biện biệt điều phải điều chẳng, chỉ cứ bảo sao nghe vậy, cũng không quí hóa gì cái phục tòng ấy. Phải cho con trẻ tự biết thị phi lợi hại, gấp việc cứ tự ý mà làm, không chờ cha mẹ phải bảo. Cha mẹ chỉ nên đề phòng những chỗ nguy hiểm ; có lầm lỗi thì mình chỉ bảo mà thôi. Như thế, tự nhiên con trẻ gấp việc biết tim đến cha mẹ mà hỏi điều hơn điều thiệt.

Có nhà dậy con một cách nghiêm nhặt quá, cẩn kẽ từng tí, chỉ bảo từng điều, không cho con trẻ tự ý tự lực một điều gì, như thế làm cho con trẻ mất cái tinh thần tự do, mà ra người dút dàt đần độn. Ấy là cái tệ bắt con trẻ phục tòng thái quá.

IV

Dạy con thế nào cho có tinh thành thực.

1°.— *Quang minh chinh đại.* — Chương trên đã nói cách tập luyện cho con trẻ có đức phục tòng còn phải tập cho có đức thành thực mới nên người trọng vẹn. Hoặc vì tham tiếng khen mà vâng lời, hoặc vì sợ trách phạt mà vâng lời, đều là sự giả dối, không phải thành thực. Hay nói câu nịnh nọt, hay làm việc dấu diếm, đều làm cho mất tinh thành thực. Vậy cha mẹ đối với con trẻ phải tỏ ra một vẻ quang minh chinh đại. Nghĩa là không tác vi, không miên cưỡng, không cho con trẻ thấy ý gì là ám muội giả trá. Khi con trẻ đã tập nên một tinh quang minh chinh đại, thì việc giáo dục đã đỗ được quá nữa, không còn điều gì là khó nữa.

Trước mặt con trẻ, không nên nói những câu hoang đường, không cho con trẻ nghe những truyện ma quỷ. Vì tự người nói đã biết sự không thực, mình cứ nói cho vui; mà tự con trẻ nghe cứ in vào tư tưởng. Người mẹ đối với người nhà đã dành phải nói những lời chân thật; mà đối với người ngoài cũng không nên khẩu thị tâm phi. Nếu có bất bình với ai mà khi trước mặt người ấy phải làm điều hỉ hả, thì trước mình cũng không nên tỏ cho con trẻ biết ý bất bình. Sự con trẻ thấy mình sau trước khác nhau mà sinh ra nghi hoặc. Cách giao thiệp ở đời, thường phải dùng những thủ đoạn ấy, sợ đẽ con trẻ tiêm nhiễm một khi một tí mà mất tinh thành thực đi.

Cho nên những con nhà thị-tỉnh người ta gọi là nhà lịch thiệp so với nhà chân quê thì đức tính khác nhau nhiều lắm.

Con trẻ hay sợ cha mà nhờn với mẹ ; có điều làm lỗi, cứ năn nỉ với mẹ để che chở với cha. Mẹ thương con tất phải tìm điều nói dối, ấy là giắt con trẻ vào đường khì trà. Vậy khi con có lỗi, cứ nên nói thật, chỉ liệu kể mà xin khoan giảm trách phạt cho ít nhiều. Như thế cũng đã tỏ ra lòng từ ái. Tự nhiên con trẻ biết kính cha yêu mẹ, mà vẫn giữ được cái tinh vô khi.

2°.— *Không nên gạt chuyện con trẻ.* — Con trẻ hay nói chuyện ngô nghê thật thà không có ý vị thú hứng; chuyện không có hại gì, cũng chẳng nên cấm đoán. Ấy là sự thật của con trẻ, trong lòng nghĩ làm sao miệng nói ra làm vậy.

Người ta có nói : « Hay nói là người nông nổi ». Ấy là những người đã lớn hay biện bác, hay lợi khẩu. Còn con trẻ đang lúc mờ tri, phải cho linh lợi bạo dạn ; không nên trầm trầm mặc mặc mà mất cái tinh thần hoạt bát con trẻ đi. Thi dụ con em chơi nghịch, con chị đi mách : dù nói thật cũng không nên nghe. Vì chị mách em đã không có tình ái, và muốn cho mẹ yêu chị hơn em lại là một thói hèn hạ. Khi con trẻ nói những truyện thêm đặt, không có ý nghĩa, cũng không nên nghe vì sợ con trẻ sinh ra tính hư nguy. .

3°.— *Con trẻ hay giả dối phải sửa phạt thế nào ?* Khi tra xét con trẻ vì việc gì, không nên lục vãnh quá ; vì những khi bối rối, con trẻ hay tìm điều để nói dối. Có người cứ hỏi con trẻ những câu khó trả lời, không xét như thế là quá lượng cho con trẻ. Có người nộn nát mà hỏi, làm cho con trẻ khiếp sợ, phải theo ý người lớn mà trả lời. Như thế khác gì đem cái hat giống giả dối mà ương vào óc con trẻ. Có người trước hết dỗ ngọt để con trẻ thú lỗi mình, rồi giở mặt mà

hình phạt. Ấy là một sự quyền gian, không phải là một nhà giáo dục, vì con trẻ đã mắc một lần, về sau không dám nói thật nữa.

Vậy khi con trẻ có lỗi, sự đã qua nhiên, cứ đem ra mà phạt, không còn phải hỏi nữa. Nếu sự thuộc hồn nghi chỉ nên làm thịnh, cho con trẻ biết hối biết sơ.

Có người dùng đạo nhu hòa để cảm hóa con trẻ dỗ cho con trẻ nói thật thì tha hết mọi lỗi. Nếu gấp tay con trẻ gian ngoan, cứ làm điều nghịch ác, chắc rằng khi thú thể, thể nào cũng được tha. Như thế cũng không bỏ được tinh gian dối.

Khi dẫn dụ cho con trẻ cũng không nên nói : thể nào là gian, thể nào là dối, vì con trẻ lúc nói dối, chẳng qua tim điều che chở lỗ minh, vốn chưa biết thể nào là gian thể nào là dối. Từ khi nghe lời giảng dù, lại sinh ra một tinh hiểu kỳ. Như nhà bác học phát minh được một nghĩa gì, liền đem ra mà thí nghiệm. Như thế cấm con trẻ nói dối, mà lại hóa ra xui con trẻ nói dối. Vậy khi giảng dụ cho con trẻ chỉ nên nói : « Thể này là chân tinh, thể này là lẽ thật »

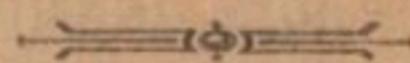
4°. — Chớ cho con trẻ nghe những chuyện hoang đường.

Lấy đạo đức dậy con trẻ cho nên người chân chính vốn là một việc rất khó. Biện bác cho con trẻ nghe những lẽ làm người không nên giả dối, sao bằng lấy sự thực mà tập cho con trẻ quen những thói ăn ngay ở lành. Như thế mới là phép giáo dục. Vậy phải đem những thói hay việc thằng bài diễn ra trước mắt con trẻ. Còn những sự hoang đường quái đản, cùng sự khôi hài, phải tránh đi cho hết. Trong tri khôn con trẻ không có một vật gì là không minh minh bạch bạch, trong như gương phẳng như nước, như thế gọi là thiên chân. Bởi vậy cho con trẻ nghe những truyện



hoang đường, thật là vô ích mà có hại. Trừ những lúc con trẻ chưa đủ tri khôn mà phân biệt hư thực, mới đem sự thực mà thêm đặt cho vui tai và mở tư tưởng. Còn khi con trẻ đã đến tuổi đi học (8 tuổi) đã có tri khôn suy xét, thực không nên cho nghe những chuyện hoang đường.

Có người nói: «Tinh con trẻ hay tưởng tượng, như cưỡi gậy làm con ngựa, gấp dây làm thằng người, đều là sự tưởng tượng của con trẻ. Vậy truyện cổ tích người ta bầy vẽ cho con trẻ cũng là có ý mở tư tưởng cho con trẻ » Song phải biết: con trẻ hay tưởng tượng cũng là nhân những điều mắt đã trông tai đã nghe. Như khi cưỡi cái gậy tre làm con ngựa thì tưởng tượng con ngựa đá, con ngựa cất, con ngựa tể, con ngựa kêu, đều là sự thật có ý thú cho con trẻ. Còn câu truyện hoang đường như thần tiên, như ma quỷ, chẳng những làm cho con trẻ mơ màng như giấc chiêm bao, lại sinh ra nghi hoặc sợ hãi. Thực có hại cho tinh thành thực của con trẻ. Vả lại nói câu truyện hoang đường con trẻ đã nghĩ cho cha mẹ hay nói dối. Cha mẹ đã nói dối, thì muốn cho con thành-thực làm sao.



V

*Dạy con trẻ thế nào cho nên người
liêm chính*

1.—*Không tham của người, giữ gìn của chung.*—Không lấy của không phải của mình, không xâm phạm đến quyền lợi của kẻ khác, ấy là bỗn tính người liêm chính. Trong tư cách người ta cũng lấy iênn chính làm cao thượng hơn cả. Muốn dưỡng thành cái tính ấy cho con trẻ, phải tập cho thành thói quen tự khi tắm bé. Như con trẻ có mượn đồ vật gì của kẻ khác, phải bảo giữ gìn cẩn

thận hơn là của mình. Đồ vật trong nhà, không có đồ qui hay đồ mọn, của cha mẹ hay của chị em, cũng không được tự tiện mà lấy. Trong vườn hoa có cây hoa trái quả, cũng không được vin được bẻ; vì của chung mọi người, thì một người không được dùng riêng.

Nhiều người đàn bà có tính tự tư tự lợi, khi đưa con vào chơi vườn nhà ai, hay chỗ công viên nào, cứ để cho vin cành bẻ quả. Có khi chính tay mình cũng hái hoa bẻ lá để làm gương cho con trẻ bắt chước. Những trẻ có tính gian hay tắt mắt của người, lúc lớn sinh ra gian giảo trộm cắp, cũng vì trong gia đình đã tiềm nhiễm những thói xấu ấy.

Còn những con trẻ hay lấy than lấp gạch vách vẽ vào cánh cửa tường vôi hay phá phách đồ vật ở đình điếm hay công sở khác cũng bởi cái giáo dục xấu ấy mà ra. Những người không có ý tứ, đi đâu tắt mắt được vật gì đem về khoe khoang với người nhà, cũng là làm gương xấu cho con trẻ mất thời liêm chính.

2º. — *Cách cư xử trong nhà phải cho nghiêm nhặt.* — Tinh liêm chính có tập mới quen, mà cách tập quen phải bắt đầu từ lúc cư xử trong nhà. Phải cho con trẻ phân biệt của mình của người. Người trong nhà cũng không được xâm phạm của nhau. Giả như cái khăn cái chén của cha mẹ thường dùng, cái giường cái ghế chỗ cha mẹ thường ngồi; nhất thiết cấm con trẻ không được đụng đến. Từ việc nhỏ nhặt trong nhà đều có qui tắc nhất định. Lại phải thời thường xem xét, hễ sai thì phạt thi đánh, dù thắng nhặt quá cũng không hề gì. Phải biết rằng con nuòng là con nhà hư.

3º. — *Không được xâm phạm đến quyền lợi kẻ khác.*

Tiết trên đã nói phải cho con trẻ biết phân biệt của kẻ này kẻ khác, phải kính trọng của chung. ấy là

nói về những đồ vật. Còn đến quyền lợi của người ta cũng không được sâm phạm, mới là người liêm chính. Giả như cái thư đề ở trên bàn, dù đã bóc rồi, không phải của mình, cũng không nên ngó đến. Vì xem thư là quyền lợi của người có thư. Đến như đọc cái nhặt ký mở sô tay hay là moi móc những việc bí mật của kẻ khác, đều là phạm đến quyền lợi của người ta. Dù một miếng giấy, một ngòi bút, chó cho là của nhỏ mọn mà hờ đờ, ấy là hòn đá thứ nhất để xây lên cái nền liêm chính của con trẻ.

Con trẻ bắt được vật gì của ai, về nhà mìn g rõ khoe khoang; không cứ vật nhỏ hay vật lớn, người mẹ phải bắt trả lại cho người có của. Đem những truyện liêm chính thủa xưa nói cho con trẻ nghe. Không nên kể những truyện nhân liêm chính mà được người ta cảm ơn, sợ con trẻ lại sinh ra lòng vụ lợi. Việc liêm chính là phận sự của mình; người ta khi làm việc phận sự tự mình được thỏa lòng, và được mọi người tôn kính, ấy là phần thưởng quý hóa hơn.

VI

*Phải dạy con trẻ thế nào cho có
lòng tự tin.*

1º.— *Phải có lòng tự tin.* — Tự tin nghĩa là mình biết sức mình, mình biết giá mình. Sức mình làm được thế nào, giá mình làm nên thế nào, đã biết thì làm, không hờ đờ, không du dự, không sợ tiếng người khen chê, không theo ý người xui giục. Người đã có lòng tự tin, hay mạnh mẽ, hay vững vàng, mà làm được các điều

nghĩa vụ của mình ở trong gia đình và trong xã hội.

Lòng tự tin bởi đạo đức, bởi học vấn mà ra, thật là một cái giá trị rất quý của người ta, những kẻ kiêu căng hay cay mèn và khinh người gọi là tự đắc không phải là tự tin. Người tự tin chịu được mọi điều khuất nhục, mà người tự đắc gặp phải nghịch cảnh thì ngã lòng ngay. Người tự tin dù đắc ý hay thất ý cũng coi làm thường mà người tự đắc lúc lên lên bồng, tưởng mình là thánh thần, lúc xuống xuống chim, không còn khi tiết gi nữa. Tự tin là cứ lấy việc làm hợp với đạo lý là vẻ vang. Tự đắc là cứ lấy việc làm phán súc bèle ngoài làm danh dự. Tự tin với tự đắc khác nhau là thế.

Con trẻ lúc còn tăm bé đã dưỡng thành cái tinh thần tự tin, rồi sau mới có thể chịu giáo dục cho nên người. Vậy phải có phương pháp thế nào để luyện nên cái tinh thần tự tin ấy.

2º *Phải cho con trẻ có lòng tự giác để phán đoán thị phi.* — Sự giáo-duc còn trẻ là gì? Là phải khai phát lương tri lương năng cho con trẻ, tự biết điều phải nên theo, điều dở nên tránh, làm điều hay không phải là vụ lợi, tránh điều dở không phải là sơ uy. Như thế gọi là tự giác. Lấy lòng tự giác mà thuận tòng giáo-duc của cha mẹ, gọi là chi thành. Con trẻ tự lúc gia-đình giáo-duc đã có những đức tốt ấy, lúc lớn có học vấn, có từng trải mới nên người có bản lĩnh. thành. Con trẻ tự lúc gia đình giáo dục đã có những đức tốt ấy, lúc lớn có học vấn, có từng trải mới nên người có bản-lĩnh.

Lòng tự giác của con trẻ chưa được phát đạt, thi chưa đủ sức mà phán đoán thị phi, gấp việc hay trù trù, vậy người mẹ phải tùy cơ mà mở tri cho con trẻ.

Giả như : có hai vật gì, trước đã cất nghĩa cho con trẻ về tính chất và công dụng khác nhau trong hai vật ấy, rồi cho con trẻ chọn lấy một vật, phải quả quyết không trù trừ, đã lấy vật này không được đổi lấy vật khác. Người ta chỉ vì một tính di du không quyết mà sinh ra thất bại cũng nhiều, cho nên cái tệ ấy phải chừa ngay từ lúc tầm bé.

3. — *Phải tập cho con trẻ có lòng kiên nhẫn.* — Hết mọi việc trước có khó rồi sau mới dễ ; con trẻ phải tập chịu khó cho quen. Khi làm việc gì, dù khó thế nào cũng phải mạnh mẽ mà làm cho được. Con trẻ bắt đầu làm việc gì, phải giục giã để làm cho xong, không được bỏ dở nửa chừng, hay là đổi ý nghĩ. Dù việc làm không nén, cũng nên yên ủi cho khỏi nản chí, không nên hối hận, phải bắt đầu việc sau để bù việc trước.

Những con trẻ yếu ớt, hiếu động, làm việc hay hồ đồ không có sức quyết đoán. Bấy giờ người mẹ không nên đoán hẳn rằng : Con không đủ sức mà làm việc ấy, vì lời nói ấy không khác gì như lời xui con trẻ dứt dát khiếp sợ không bao giờ cho phán phát tinh thần nén được.

Dù kẻ có ý khi mạnh mẽ thế nào, nghe những nhời bịa tai than thở, cũng phải hồi tâm tảng trí, huống chi là con trẻ. Cho nên đã thấy con trẻ có ý ngại ngùng phải nhắc nhở cho biết gắng gỏi. Người ta hễ đã có lòng quả quyết, thì không còn việc gì là khó.

Tinh thần người ta càng ma luyện bao nhiêu lai càng vững chãi ; mà càng khoan dong quá lại càng bạc nhược, lại giảm dần cái tư cách mạnh bạo đi. Cho nên những người thần kinh dễ cảm, thể chất yếu đuối, tinh tinh lười biếng, hay phải thất tinh nó cảm xúc. Cũng là vì lúc thiếu niên cha mẹ càng yêu quá mới kết quả

ra như vậy. Những người đã chịu cho một người khác bảo hộ, thì không còn ý khí lực lưỡng gì mà để chẽ với tình dục bên trong, và chống trả với phong trào bên ngoài. Cũng như cái cây vẫn nhờ có đồ chống đỡ cả từ phương bát diện, đến khi trơ trọi một mình thì giờ thối đỡ ngay.

4. — *Phải cho con trẻ tự biết mình lấy nghĩa vụ mà làm.* — Lòng tự tin tự giác của con trẻ phải nhờ có phuong pháp đoàn luyện mới nên hoàn toàn được. Thế gian thấy nhiều người ân cần về việc dậy con, khuyên điều lành, dặn điều ác, giảng dụ hết mọi đường mọi lề, chẳng qua như người lên đàm giảng thiện, thiên kinh vạn quyển, cũng là những lời nói không.

Vậy muốn cho con trẻ lấy tri thức mà phát sinh ra lòng tự tin tự giác, người mẹ phải tùy cơ thi nghiệm. Nhất là những lúc con trẻ đã phạm vào những điều cấm giới, phải để cho biết mình là không phải mà sinh ra lòng hối quá, bấy giờ tùy tiện dụ dỗ bằng lời khen lao. Con trẻ đã biết t eo điều lành, tránh điều dữ, lâu lâu thành ra thói quen, nhận lấy nghĩa vụ mà làm, không đợi phải ai khuyên bảo thúc giục, như thế mới gọi là tự tiến tự giác.

Người ta cũng hay lấy thường phạt mà giúp việc giáo dục con trẻ. Đến như con trẻ đã có tri khôn, đã biết biện biệt phải trái, chỉ nên thấy con làm điều phải mà mừng, làm điều giờ thì lo ; ấy là một cách thưởng phạt vô hình, đủ làm cho con trẻ vững lòng tự tin. Cũng không nên khen chê con trẻ trước mặt người khác, sợ con trẻ có lòng mộ danh mà giảm cái lòng tự tin.

5. — *Phải cho con trẻ tự biết giá trị mình* — Khi con trẻ đã biết điều phải điều chẳng, đã có lòng tự tin tự giác, người mẹ phải nhờ những cơ hội ấy mà luyện

tập cho con trẻ vào đường thực nghiệm thì lòng tự tin tự giác ấy mới vững bền và mở mang hơn ra được. Giả như con trẻ có tinh lơ đãnh xuất lược, khi đã biết vắng lời cha mẹ mà sửa tính nên người chăm chỉ chắc chắn, bấy giờ thử cho con trẻ cái quyền giám đốc đàn em Con thấy mẹ tin dùng, tự sinh lòng danh dự, càng phải sửa tính sửa nết để làm mô phạm cho đàn em. Lại như con trẻ hay ăn vung, khi đã biết vắng lời cha mẹ mà nên người thanh khảnh, bấy giờ thử cho con trẻ lấy cái quyền quản lý đồ ăn. Con trẻ được mẹ tin dùng tự nhiên sinh ra lòng danh dự, càng phải giữ mồm giữ miệng cho nên người nết na.

Khi người ta thấy mọi người không tin dùng, thi tự sinh ra lọa ác, mà khi đã thấy có người tin dùng thì lòng đạo đức cũng nhân đó mà tăng tiến. Cho nên cha mẹ thấy con hư con hèn, không nên nói ra những lời thất vọng. Vì một lời bỉ bác của cha mẹ làm cho con trẻ ngã lòng, không còn mong hối quá tự tận được nữa.

6°. — *Mẹ dạy con phải lấy mình làm mô phạm.* — Thường khi con trẻ làm điều không phải mà vẫn cưỡng biện là mình phải; bấy giờ phải có sự thực để làm chứng cớ, mới khuất phục lòng con trẻ được. Nói tóm lại, người mẹ phải lấy mình làm mô phạm, còn bao nhiêu dao lý giảng giải chẳng qua là một đoạn hư văn.

Con trẻ cũng có sức quan sát của con trẻ, có tài phán đoán của con trẻ Nếu người mẹ nói phải mà làm không phải, lại chỉ để cho con trẻ lấy làm khẩu thực, mà chống điều lỗi mình. Bấy giờ cái uy tín của người mẹ không còn có trong tri khôn đúra con trẻ nữa.

Vì thế, khi mẹ dạy con, phải để con trẻ coi mình như thần minh, mỗi lời nói, mỗi việc làm, không còn

có lầm lỗi. Bấy giờ lòng tin ngưỡng của con trẻ đổi với những lời giáo dục của người mẹ như hóng theo nêu, như vang theo tiếng.

VII

*Phải dậy con trẻ thế nào cho
có tinh thần miễn lệ và tự-tự.*

1° — *Con trẻ phải theo qui tắc mà làm việc.* — Biết giữ gìn qui tắc mà làm các công việc trong nghệ nghiệp minh, là điều cần thứ nhất của người ta. Nếu mẹ tập cho con thói quen ấy, không khác gì để cho con một cái cơ nghiệp nhơn.

Con trẻ có tính kỳ cục, hay làm những việc trò chơi. Nếu việc không có hại gì cũng không nên cấm đoán, làm cho mồi thú hứng con trẻ đi. Con trẻ nghịch ác, nguyên nhân cũng là vì ngồi không hay buồn. Lúc con trẻ đang chơi đang nghịch người mẹ không nên can thiệp mà nói : « Lý do thế này, thế này thì làm thế không phải » Những lời nói ấy thật không xứng đáng cho con trẻ. Biện biệt lý do, tất phải đợi đến khi khôn lớn Con trẻ đang vui lòng mà làm việc gì, chỉ nên để tự do kén chọn ; phải giữ cho có chừng mực, không được quá độ làm cho mất qui tắc.

Người ta có tinh hiếu động, không muốn ngồi không ; cho nên mỗi ngày phải cho con trẻ có việc thường, có chừng độ, có thì khắc, như thế mới khỏi buồn quá và khỏi chán quá.

Việc bắt đắc dĩ mà làm thì làm được ít, việc bởi lòng ham muốn mà làm thì làm được nhiều. Vì thế, mẹ dạy con, phải tìm những việc con trẻ có thể ham muốn, mới sinh thú hứng cho con trẻ.

2º — *Làm việc gì phải cho nên việc ấy.* — Vừa làm vừa chơi là thú hứng của con trẻ, cho nên trọng việc làm cho con trẻ, phải ngũ có một ý vui chơi. Như thế con trẻ đã được có ích lợi lại được vui thú, mà sinh ra tinh thần miễn lệ. Khi con trẻ đã làm việc gì phải săn sóc cho xong việc ấy; nếu việc làm bỏ dở, là vì không phán miễn tinh thần. Vì thế lúc chọn việc cho con trẻ cũng phải lựa việc có vừa sức cho con trẻ hay không.

Con trẻ đến tuổi đi học, trừ việc nhà trường, lúc ở nhà, cũng bắt phải làm việc khác, muốn cho hai việc đều được trọng y'en, phải cân nhắc ở tay người mẹ.

Việc thường trong nhà, phần nhiều về việc con gái. Còn việc con trai tùy tuổi lớn nhỏ, như sỏi đất tưới cây, xếp sách quét tủ, hoặc theo ý con trẻ chọn việc mà làm không được bôi lác, không được miễn cưỡng. Khi con trẻ đã làm việc xứng ý, người mẹ cũng không nên thưởng cho vật gì, vì sợ con trẻ lại sinh ra ý vụ danh vụ lợi.

3º. — *Việc trong nhà cần cho con gái.* — Dày con gái tập việc ở trong nhà lại là sự cần hơn. Vì trong việc vui chơi, đều là việc dự bị trong phận sự về sau cho con gái. Giả như con trẻ hay ấm em, hay đi chợ bán hàng giả, hay lấy nồi chơi thổi cơm. Nhận lúc ấy dạy con trẻ cắt áo may quần, dậy thu sếp những đồ vật buồng the, dậy lịnh lược những công việc bếp nước; có từng thứ cho quen, có ngăn nắp cho thạo.

Vào nhà ai có con gái đã lớn (7, 8 tuổi) mà thấy trong nhà quần áo bè b晏, đồ vật ngỗng ngang, biết ngay việc giáo dục thất nghi của người mẹ,

Có người tinh nhanh trai quá ; thấy con trẻ làm việc lóng công chậm chạp, thì tranh lấy làm. Như thế chẳng những sai đạo dạy con mà lại làm cho con hư nữa.

Tập cho con gái làm công việc trong nhà phải lấy người mẹ làm mồ phạm. Việc làm phải có thứ tự : việc dễ làm trước, việc khó làm sau, việc cần dậy trước, việc chơi dậy sau ; cũng phải dậy việc khéo nghề khôn.

Việc nhà trường không nên làm thay cho con trẻ. Con trẻ chưa hiểu, chỉ nên giảng giải một lần : nếu làm còn sai, chỉ nên giảng lại lần nữa.

4. — *Phải chữa những tinh suất lược và không khuôn phép của con trẻ.* — Những con trẻ linh lợi hoạt bát phần nhiều hay khinh suất, không theo khuôn phép, làm việc hay chóng chán, nửa chừng bỏ dở ; một lúc làm hai ba việc ; việc này chưa xong đã sang việc khác ; muốn khoảnh khắc thành công, không có tinh nhẫn耐. Nếu người mẹ không chủ ý những chỗ ấy mà uốn nắn lại, tương lai con trẻ ấy sẽ thành ra một người khinh bạc, không đại dụng được. Muốn chữa những tinh xấu ấy cũng phải dùng thủ đoạn rất nghiêm.

Tinh con gái hay nhiệm nhặt, không thô suất như con trai. Cho nên việc giáo dục trong gia đình, người mẹ phải chủ ý ở con trai hơn là con gái.

Người ta phải chia thời khắc mà làm việc thì mới không có lúc vội quá, cũng không có lúc dỗi quá. Những người làm việc nhiều, ấy là những người có nhiều thi khắc, mới là người biết dùng thi khắc. Vậy con trẻ lúc làm việc và lúc chơi lúc nghỉ, phải chia thời khắc cho nhất định, phải bắt giữ cho nghiêm. Chớ cho con trẻ có nhiều thời giờ dỗi, dù không có việc làm chính đáng, cũng phải cho có việc chơi bời. Vì con trẻ dỗi nhiều tất sinh ra phóng túng lười

biếng, thân thể đã không được hoạt động, mà tư tưởng cũng thêm trì trệ.

Không khó coi gì bằng khách đến nhà để con trẻ đứng đực trước mắt khách. Bấy giờ mẹ phải đuổi ngay con trẻ ra khỏi nhà khách, và chỉ việc cho con làm. Những con trẻ thiên tư hoạt bát, không chờ cha mẹ bảo, tự biết sinh việc mà làm. Khi không săn việc mà làm, người mẹ cũng nên bày truyện ra mà nói, để thêm tinh thần suy nghĩ.

Trước đã nói việc làm không nên bỏ dở, nếu thì giờ đã quá, chỉ nên cho nghỉ, rồi lại bắt kể tiếp mà làm cho xong. Có câu cách ngôn nói: « Việc phải làm hôm nay, chờ để lại đến mai » cũng nên viết trên chỗ ngồi, để làm cảnh sách.

5. — *Phải giữ trật tự cho quen.* — Trong nhà mỗi vật có một chỗ để, mỗi việc có một thời giờ, gọi là trật tự; không thể gọi là vẩn loạn. Muốn cho con trẻ giữ được trật tự, phải tập mới quen. Người mẹ phải xem xét cho nghiêm những đồ vật và việc làm của con trẻ, không cho một chút gì là lơ đãng và luộm thuộm. Giá như đồ chơi con trẻ chơi rồi phải để vào chỗ nó. Con sách quyền vở không được chồng chất lên nhau. Việc con trẻ phải làm, không cho đầy tớ vú bõ làm thay. Việc làm đã rồi, phải cất gọn chỉnh tề, mới được đi ăn đi ngủ. Con gái đã lớn phải cho biết may biết vá. Đồ mặc bởi mình lơ đãng mà làm ra hư hỏng, phải để cho tàn tệ mới cho đồ thay; cho biết không hay giữ gìn bất tiện là thế.

Có thói quen trật tự cần cho con gái hơn là con trai; vì hạnh phúc một đời của người đàn bà quan hệ ở điều ấy. Thế gian bao nhiêu đàn bà tính hờn nết xấu, đều là những người không biết chỉnh lý việc nhà.

Tinh xấu hổ của con gái thường nhiều hơn con trai; thường lấy mặc áo bẩn để đầu bù làm mất danh-giá. Vậy nhàn cái tinh ấy mà tập cho con gái có thói trật tự quen, cũng là một cái phương pháp rất tiện. Quần áo cho gọn gàng, đứng ngồi có ý tú, không mặc đồ rách, không để mình trần, không để mặt nhọ, không để tóc rối, ăn ở một cách diêm rúa đã quen, tự nhiên mất thói lơ đãng mà ra người ngăn nắp.

Con gái 11, 12 tuổi, nội việc trong mình đã biết tự lý lối, người mẹ chỉ nên giám đốc bên ngoài. Đến từ 13, 14 tuổi trở đi, lại phải theo mẹ để giúp đỡ các việc về phụ đạo.

VII

Phải dạy con thế nào có tinh tiết kiệm.

1º — *Thế nào là tinh phá hoại của con trẻ?* — Con trẻ hay đổi tính: chơi chán vật này lại thay sang vật khác. Cho nên hay phá hoại đồ chơi đồ dùng mà không biết tiếc. Đồ chơi không biết cái gì là quý là tiện thích thì lấy, không thích thì bỏ đi. Có khi yêu tiếc một mảnh đồ chơi đã phá, còn hơn là cái đồ khác còn nguyên tuyền.

Phá hoại vốn là tinh tự nhiên ủa con trẻ. Nhàn thế mà khai đạo cho con trẻ biết phá cái này lại chẽ ra cái kia cũng là một cách giáo dục có thú hứng cho con trẻ.

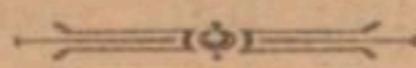
Tinh phá hoại ấy cũng phải có kiềm thúc, mới khỏi sinh ra tinh phá của. Phải cho con trẻ biết; một cái đồ nhỏ mọn, cũng phải tốn phí bao nhiêu khó, nhọc mới làm nên. Khi con trẻ đã phá hoại mất một vật gì, không nên thế ngay một vật khác. Để cho con trẻ tự sinh lòng hối tiếc, bấy giờ mới biết trân trọng đồ chơi của mình.

2. — *Phải sửa những tính biền lận và tinh hoang phi của con trẻ thế nào?* — Muốn cho con trẻ biết giữ đồ chơi hay đồ dùng, phải tập cho con trẻ có tinh tiết kiệm. Không biết tiết kiệm gọi là hoang phi. Tiết kiệm thái quá lại hóa ra biền lận. Hoang phi biền lận đều là thiên tính. Con trẻ lúc sơ sinh chưa có tri thức. Khi đã lớn, lần lần chẳng thiên ra tinh phi của, thì lại thiên ra tinh tham lam, ăn thừa mứa chúa chan, cũng không muốn cho ai xâm phạm. Con trẻ có tinh tham lận thật là đáng ghét. Người mẹ phải thừa cơ dù dịch cho con trẻ có tư tưởng lạc quần. Thấy ai vui mình cũng vui, thấy ai mừng thì mình cũng mừng, lòng bác ái ngày một phát sinh, thì cái tinh tham lam lâu ngày một tiêu hóa. Con trẻ hay tiêu phi, nên cho tiền bỏ ống, cho biết một đồng tiền là ít, mà tích lũy ngày ngày tháng tháng thì thành ra một món tiền to. Hễ con trẻ có hy vọng tương lai, thì tự nhiên biết yêu tiếc đồng tiền, mà mất dần cái thói hư phi. Con trẻ không biết giữ của; thường lấy đồ chơi của mình cho con trẻ khác mà không tiếc. Một là không biết lai lịch cái vật ấy đã có bao nhiêu gian nan mới kiếm ra được; hai là vì lòng rộng rãi, chịu bớt sự ham muốn của mình để mua lấy lòng vui của người. Nhưng tinh chất ấy còn hơn là tính bỉ lận. Song người mẹ cũng phải sét nét cho tường, cấm con trẻ không được tự tiện cho ai vật gì mà không có đồng ý của cha mẹ.

3. — *Phải cho con trẻ biết giá đồng tiền là qui và biết đạo dùng tiền.* — Dưỡng thành cái tinh kiệm trước cho con trẻ là sự rất cần trọng đạo giáo dục. Đồ ăn đồ chơi no đủ rồi phải tàng trữ để dành, hay là chia cho các em, không nên phao phi bỏ rơi bõ vai. Khi con đã lớn phải cho con món tiền riêng. Tiêu dùng việc gì phải có sổ sách. Nhân thể mà người mẹ có

thể quan sát những phép dùng tiền của con trẻ, nhân thế mà giảng dụ cho con trẻ biết sự vô ích mà tiêu việc có ích.

Con trẻ có tính hoang phí thì nhiều, mà biền lận thì ít. Chỉ vì tiêm nhiễm những thói tham lận của người mẹ; như lúc so kè từ đồng tiền hột gạo, kèo cò từ phần thiệt phần hơn; cái cho một vật gì cũng đánh giá, cho ai một vật gì cũng kể lè.



IX

Phải dạy con trẻ thể nào cho nén thói quen lê nhượng.

1.— *Chớ làm bộ giả mạo.* — Ai trong thấy con trẻ có lê phép, cũng biết là con nhà có giáo hóa, mà sinh ra lòng yêu mến quý trọng. Song lê mạo ấy tất phải bởi trong lòng có lê nhượng mà ra, từ ở trong nhà cho đến lúc ra ngoài, từ lúc một mình cho đến chỗ đông người đều giữ lê phép ấy, mới gọi là con nhà có lê phép. Còn những cách giả mạo hình thức bẽ ngoài đủ làm cho người ta biết là sự phẫn súc hư vẫn không còn ý nhị gì nữa.

Giả như: con trẻ đứng trước mặt người khách lạ thi cúi đầu chắp tay, tập nói những câu văn pháp như người lớn; khi ra khỏi mặt khách, thi vèn váo nhăn nhó; không khác gì bắt con hù vặt ra làm trò thực có dung nghi mà không có ý thức gì cả.

Gần đây thế giới xu hướng về đường văn minh, tình trạng trong gia đình và việc giao tế trong xã hội đều phải biến đổi, không còn mấy người chủ ý đến sự dưỡng thành lê nghi cho con trẻ. Hồ hết đua tranh những nghi tiết trang sức bẽ ngoài. Phải biết rằng cái tốt đẹp tự

nhiên của con trẻ là tự lòng khiêm nhượng mà phát biểu ra lúc cử động bên ngoài. Như thế không có giáo dục của người mẹ tiềm nhiệm tự trong gia đình, chưa dẽ một ngày mà nên công được.

2°.— *Lời nói việc làm phải có phép tắc.* — Con trẻ biết giữ lề phép từng lời nói từng việc làm lâu lâu thành ra thói quen. Cũng như đồ vật ở trong khuôn mẫu mà ra không lúc nào sai lệch đi được. Như thế mới gọi là phép tắc.

Muốn cho con gái biết giữ lề phép, không gì bằng khai phát cài lòng tu sĩ. Con gái không cho ở chung với những người thô tục; khi thay áo cũng phải lấy sự hờ mình cho người ta trông thấy làm xấu hổ; khi nói một lời vô ý, cũng phải biết thận thò, dù lúc đồng ấu cũng phải cho tự biết cẩn thận.

Con trai khác với con gái chỉ biết có lòng tu sĩ, chưa dẫu ra người lề phép. Khi con đã lớn đã đi ra ngoài, quyền giám đốc thuộc về người cha. Con trẻ trông thấy một việc vô lề, nghe thấy một lời vô lề, bạn bè với một người vô lề, đều đủ tập nhiễm cho ra con nhà vô lề. Cho nên giám đốc trong nhà về quyền người mẹ, giám đốc bên ngoài về quyền người cha; phải có một vật gì đủ làm ác tập cho con trẻ, phải trừ bỏ ngay không được dung túng.

3°.— *Lẽ nghi người nhơn có ảnh hưởng đến con trẻ thế nào?* — Tri thức con trẻ còn thật thà chưa lý hội được những ý nghĩa về lề nghi của người lớn thông hành trong xã hội. Trong thấy những lúc ứng thù đều là hư nguy, đủ khiến cho con trẻ mất thói thành thực, tập thượng hư vẫn, ấy là những lúc người mẹ phải chủ ý. Giả như: nhàn việc thù ứng mẹ con hỏi truyện nhau:

« Người ta lúc gặp nhau, hay nói những câu chúc tụng ý nghĩa là gì ? » — Mẹ nói : Ấy là thói quen trong xã hội, lúc giao tế cùng nhau, phải dùng những câu thù tạc như thế. Con nói : « Thế thì những câu thù tạc không có ý nghĩa là gì cả hay sao ? » Mẹ nói : « Thật thế, trong thói quen những điều không có ý nghĩa cũng nhiều, vô luận việc gì đã thành thói quen, lâu lâu mất cả chân ý. » — Con nói : « Thói quen đã không còn ý nghĩa sao không bỏ đi ? » — Mẹ nói : « Những câu chỉ có hình thức, không còn ý nghĩa cũng nên bỏ đi, song bỏ những câu này phải dùng câu gì khác ». — Con nói : « Bỏ hẳn không dùng những câu thù tạc ấy nữa lại càng tốt hơn. » Mẹ nói : « Tuy nhiên, xưa nay không cứ nước nào, lúc thù tạc, vãng lai đều dùng những câu lè lối ấy để tỏ lẽ ý cùng nhau không bỏ đi được. » — Con nói : « Những người đã không hợp ý với mình hà tất phải thù túng. » — Mẹ nói : « Ở đời có nhiều người vốn không hợp tone chỉ với mình mà thói quen bắt buộc không bỏ những cách thù túng ấy đi được. Tuy nhiên những lời làm cho người ta vui lòng và chúc sự hạnh phúc cho mọi người, cũng là sự nên có trong nhân đạo. Vậy ta chỉ nên sẵn lòng kỳ phúc cho mọi người mà phát ra những lời thù tạc, đã thích hợp lề pháp, lại không trái với lương tâm là hơn cả. »

Xét những lời vấn đáp bên trên, thì biết giảng giải cho con trẻ những ý vị chân chính về lẽ nghi, là một việc rất khó.

4º. — *Con trẻ phải tỏ lòng tử tế với hết mọi người..* — Con trẻ chưa từng thể vị, chưa hiểu nhân tình, vô luận đối với người nào bắc nào, đều có một cái ý thành thực, muốn cho con trẻ tỏ lòng tử tế với mọi người cũng là một điều dung dị. Chỉ phải lược bảo cho biết một hai câu lẽ nghi phô thông trong lúc giao tiếp. Cứ

tâm đã sẵn có một niềm đốk thực, đối với mọi người lại có lẽ văn, ấy là một người biết lẽ.

Lợ là dạy con nói cho đủ giọng cử động bắt chiếc như người lớn, mới là lẽ mạo, chẳng qua lại thêm cho người chán ghét. Người đời có thói nịnh người giàu, khinh kẻ bần tiện. Thấy người áo tốt cho là giàu sang, nói những giọng xiêm nịnh, thấy người áo xấu cho là nghèo hèn, nói những giọng kiêu căng. Đang lúc nhi đồng phải hết sức chữa ngay những thói ấy. Những nhà cha mẹ đối đãi với đầy tớ một cách hà khắc, sai khiến người làm cùng giọng kiêu ngoa cũng là một cái ác tập cho con trẻ mất cái quan niệm lẽ nhượng.

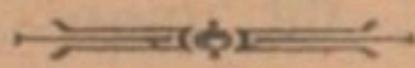
5° . — *Lẽ ý cốt ở khiêm nhường.* — Muốn phán đoán sự giáo dục hay giở của nhà nào, chỉ xem hình dung và lời nói những con trẻ trong nhà thì thật hơn cả. Giả như con trẻ lúc sai bảo đầy-tớ của cha mẹ dùng những nhời ngạo mạn, đủ biết là con nhà không có giáo dục. Vì lẽ tiết cốt ở điều khiêm nhường, mà con nhà giáo dục tất phải có khiêm nhường ; đối với mọi người đều phải có lẽ mạo cho xứng đáng, mà phải lấy tự khiêm tự tôn làm gốc.

Có nhà chiều con hết mọi sự yêu cầu, lại cho con nhỏ được nhiều hơn và trước hơn là con lớn. Tự biện hộ rằng con trẻ con dở tính không chấp trách lẽ phép được ; như thế đã mất cái thứ tự trưởng ấu, lại dưỡng thành cái tính bội mạn cho con trẻ.

Có nhà lúc tân trưởng đang ngồi nói truyện, con trẻ cũng dám nói leo ; thấy ai có vật gì cũng xem cũng mó ; leo hẳn ngồi trên, trọn mắt mà nhìn khách. Cha mẹ trông thấy, cũng cứ điềm nhiên. Có nhà cha mẹ quát mắng, con trẻ cũng cứ chân chán không biết sợ hãi. Trong nhà không may có những con trẻ như thế,

chẳng những làm cho mất lòng khách mà mất cả cái vui hòa lạc trong gia đình nữa.

6°. — *Những điều phải chủ ý để dưỡng thành cái tinh khiêm nhường của con trẻ.* — Lúc cư xử trong gia đình, thực có nhiều cơ hội để người mẹ chủ ý dưỡng thành cái tinh khiêm nhường của con trẻ. Lệ như : 1° Đến lúc ăn, người lớn ngồi đủ, con trẻ mới ngồi sau, món đồ ăn người lớn lấy trước, con trẻ lấy sau ; con trẻ có đòi hỏi vật gì, phải đưa mắt mà cẩm chỉ cho hắn. 2° Con trẻ giả bộ khiêm nhường, ai cho vật gì, miệng nói từ chối, mà trong lòng muốn vô cùng, ấy là một cách khí trá đáng ghét. Người mẹ phải bảo thật, của đáng cho thi cho ngay, của đã từ rồi sau xin lại cũng không cho nữa. Ấy là thủ đoạn trùng trị những thói giả dối. 3° Con trẻ hay có thói lành tranh cãi can dự vào việc nhà, tranh quyền với người lớn. Nếu mẹ không nghiêm cấm, con khoe con có tài trí hơn người, sau tất nên người kiêu căng, để cho mọi người ghen ghét. 4° Hầu tàn trưởng, có hỏi mới được thưa ; có thưa cũng phải lựa lời khiêm tốn. Người mẹ không nên khoe con thông minh, hay thòm mách những truyện bí mật của người khác. Tóm lại con trẻ cử động có điều trái đức khiêm nhường thì phải dạy bảo ngay. Nếu một lần dung túng cho con, sau nên khoe trí cay tài, có khi kháng biện với cả cha mẹ, mà ra con nhà bất tốn.



X

*Phải dưỡng dục thế nào cái quan niệm
đồng lính của con trẻ.*

1°. — *Hoán khởi ái tình của con trẻ là nhờ người mẹ có lòng từ ái.* — Con ngựa đau cả tầu không ăn cỏ,

một người xoay mặt vào vách cả nhà mỉm cười. Từ loài vật cho đến loài người vốn có cái cảm tình đồng loại. Cảm tình thiết mật gọi là ái tình. Chẳng may người ta có nhiều tinh đức bạc nhược khác, như lòng tư lợi, lòng ghen gổ, làm cho cái nhiệt độ cảm tình ngày một lạnh lẽo, mạch nước cảm tình ngày một khô khát. Ái tình con trẻ lại càng yếu ớt, phải có bồi dưỡng thế nào mới phát đạt lên được.

Con trẻ không yêu ai hơn là yêu mẹ, cũng vì lòng mẹ không yêu ai hơn là con. Có khi bỏ hết mọi sự vui sướng, quên hết mọi sự đau khổ, để chú ý vào một thân con. Vậy cái tình người mẹ thực là gần cảm giác chuyên đẽ với tình con. Cho nên trong gia đình cha mẹ hay xung đột với nhau, cũng cảm xúc lòng con; vợ chồng hay lanh nhạt với nhau, cũng cảm xúc lòng con; chủ nhà đối với đầy tớ bay hành hạ; cũng cảm xúc đến tình con trẻ, đối với những người khốn khổ không thương không sót, không động lòng, cũng cảm xúc đến tình con trẻ. Phàm mọi điều ác cảm trong gia đình đều có ảnh hưởng đến tình tình con trẻ trong vô hình vô ảnh. Người ta nói rằng: Mẹ bạc tình không bao giờ có con chung ái.

Gia đình là một cái học hiệu để luyện tập những đức tính cho con trẻ, mà thực tế cốt ở hai chữ ái tình. Bởi lòng tôn kính mà sinh ái tình gọi là chân ái. Vì thế kẻ làm cha mẹ phải có một cái tư cách đáng tôn đáng kính, để quan cảm cái lòng chân ái của con. Không nên lộ ra trước mắt con trẻ một chút cử động nào để cho con trẻ coi thường coi nhẹ.

2°.— *Anh em chị em phải thân yêu nhau luôn.* — Tiết trên đã nói mẹ phải là người có tình ái, mới dưỡng thành ái tình cho con trẻ. Song mẹ yêu con

quá thành ra nịch ái, lại là có tệ. Người mẹ đối với các con không nên nịch ái cũng không nên thiên ái. Phải chả ý những điều này: một là mẹ yêu các con không nên có kẻ hơn người kém; hai là chờ cho con trẻ yêu mẹ hơn là yêu cha; ba là anh em chị em không nên ghen ghét nhau.

Chương trên có nói khi con đã lớn phải cho lĩnh quyền giám đốc đàn em, để thi nghiệm cái lòng tự tin tự giác. Song tài năng tri thức người con lớn có hơn hẳn đàn em, mới lĩnh được trách nhiệm ấy. Có người mẹ làm biếng giao cho con lớn quản lý con nhỏ, cho mình dảnh tay mà làm việc khác; không xét đến tư cảnh con trẻ, thực là một cách phá hoại hòa bình. Làm cho con lớn nộ nạt con nhỏ, con nhỏ kháng cự con lớn; tao nhiêu cả ngày chỉ những mách mao vu siêm, anh em chị em coi nhau như thù hằn, không có quan niệm tương thân tương ái gì nữa.

Khi anh em chị em có điều xung đột với nhau, người mẹ không nên xử đoán hay là sửa phạt con này trước mặt con khác; chỉ nên đứng giữa bắt hai bên tự thương hòa giải. Nhận lúc ấy mà thống trách anh em chị em không có lòng kính ái, khiến cho tự biết lỗi mình. Người mẹ cũng không nên nghe con này mách mao con khác. Vì sự mách mao hay sinh ra bởi lòng ghen ghét, mà mất cái ái tình của anh em chị em đi.

3º — *Phải uốn nắn những tính hay hờn hay gắt của con trẻ.* — Con trẻ có tính tình ôn hòa mới sinh ra ái tình. Vậy ái tình bởi thiên tính, không phải là bởi giáo dục. Tuy nhiên lấy thủ đoạn giáo dục mà uốn nắn được những tính tháo bạo của con trẻ, tự nhiên thành ra ôn hòa. Con trẻ thường nhân những việc

trái ý nhỏ mọn, cũng gào khóc dây dưa, người mẹ vội vàng chạy đến giỗ giành tảng nâng, cho con người cơn hờn; ấy là cách dưỡng thành cái tinh tháo bạo của con trẻ. Chỉ nên chấn tĩnh thông dong, cho con trẻ biết tháo cấp cũng vô ích, bấy giờ tùy thể khuyên giới. Vì con trẻ có bệnh mà sinh tháo cấp thì cho uống thuốc; vì thiên tính mà tháo cấp, thì phải áp chế, không nên dung túng. Nếu con trẻ mười phần cứng đầu cứng cổ, hay bù lu bù loa, chỉ nên cấm chỉ mọi người không nhìn không hỏi, cho con trẻ nếm qua cái mùi sầu muộn trong cảnh cô độc. Bấy giờ mới nghĩ đến cái lạc thú đồng quần, tự phải nén mình mà nhường kẻ khác. Ấy cũng là một cái thủ đoạn uốn nắn tinh tinh tháo cấp của con trẻ.

Những nhời khuyên răn cùng cách sửa phạt đều là thứ thuốc ngoại trị để lấy hiệu nghiệm một thời; còn muốn gây giống ái tình vào trong lòng con trẻ, phải dùng thứ thuốc trị trong Thuốc trị trong là gì? là một nhà hòa khí; trong người nào cũng có mặt hả hê, nghe tiếng nào cũng là âu yếm, khiến cho con trẻ lấy điều mất lòng cha mẹ anh em là trọng hệ, được mọi người thân mục làm vui lòng, từ đó manh nha ái tình một ngày một lớn.

4°. — *Phải tu luyện đồng tinh cho nên chân chính.*

— Bỗn sinh cùng một tình, phát hiện cùng một tình, hay cảm nhau, hay yêu nhau, gọi là đồng tinh; như thấy người vui cũng vui, thấy người buồn cũng buồn. Nhất là những người thiên tình nhu hòa như đàn bà con gái thì cái đồng tinh lại càng nùng hậu lắm. Trừ phi giáo dục bất lương hăm hại lòng người vào đường tà tích, bấy giờ mới có những sự tàn nhẫn bất nhân, tự tư tự lợi. Có giáo dục tu luyện, thì đồng

tinh cứ theo nghĩa vụ mà làm, ấy là tinh chính; không có giáo dục tu luyện, thì đồng tinh cứ theo ý riêng mà làm, ấy là tinh thiện. Giả như có người bệnh nhiệt phiền khát, thay thuốc cấm không được uống nước. Kẻ coi bệnh thấy khát quá thương mà cho uống, vì thế người bệnh càng nặng hơn. Ấy là vị đồng tinh mà hóa ra phụ tinh. Cho nên đồng tinh có kinh tu luyện, dù cách ở như vô tinh mà thực bởi đa tinh.

Có người ngộ nhận hai chữ đồng tinh mà sinh ra nhiều điều tệ hại: như con có điều quá thất vị đồng tinh mà dung thứ không trách phạt. Vì thế mà con cũng nên hứa hẹn dại. Lại như thấy bạn mắc phải những điều khuất khóc, vì đồng tinh mà sinh ra phần nộ xúc phạm đến kẻ khác. Muốn cứu bạn có khi lại làm hại cho bạn. Cho nên hay ăn nhẫn hay là hay nóng nảy đều là bệnh đồng tinh không có tu luyện.

5°. — *Trong đồng tinh phải có chân thủ.* — Người ta nhận những lúc ghen gổ, lúc oán giận, lúc vị lợi, lúc xuất lược mà mất dần cái quan cảm đồng tinh. Cho nên muốn tu luyện cái tính đồng tinh của con trẻ, phải nhận những điều hỉ nộ ai lạc của kẻ khác, mà chỉ bảo cho con trẻ; khiến cho phát hiện cái tính đồng tinh. Chẳng những đối với loài người, đối với loài vật cũng nên có tính đồng tinh ấy.

Cái lương tri lương năng của loài người càng phát đạt thì cái tính đồng tinh càng cao càng thâm. Cho nên cùng đối với một vật nào mà phát hiện cái tính đồng tinh, người văn minh thâm mà kẻ dã man thiển, người văn minh cao mà kẻ dã man thấp; cũng vì trình độ tu luyện cao thấp khác nhau, mà phẩm chất đồng tinh cũng phân hơn kém. Giả như những sự đặc

thất nhỏ mọn, những lúc ly biệt tầm thường, cũng sụt sùi giọt lệ, mê mẫn tâm thần ; lại như thấy con sâu cái kiến đau đớn quằn quại, cũng giọt ngắn giọt dài, như thương cha sót mẹ. Ấy đều là nhí nữ thường tình, lại khiến cho người ta cười là không có chân thủ.

Quan cảm đồng tình không phải là kêu lên tiếng nói ra mồm, cho nên giọng sâu tiếng khóc vì tất là thâm tình mà nuốt tiếng ngậm cười thực có vô cùng cảm khích. Gặp những người quan, quả, cô, độc, những sự oan uổng khổn khổ ấy là tài liệu cho người mẹ tu luyện đồng tình cho con ; nếu không có sự thực, cũng nên đem việc cũ ra mà bàn để gợi mối đồng tình cho con trẻ.

6°. — *Đa tình đa cảm không phải là đồng tình.* — Những người tình chất đa tình đa cảm, hay ưu uất, hay bất bình, gặp việc hay phiền não, đổi cảnh hay lụu liê, ấy là thiên tình không phải là đồng tình. Nguyên lai cái thiên tình ấy phần nhiều bởi thân thể không được phát đạt mà ra, những người có bệnh phổi, bệnh hư nhược, hay thấy có thiên tình ấy. Phàm thấy con trẻ hay nghi kỵ, hay buồn rầu, hay đê lòng những điều nhỏ mọn, hay bối hồi những việc đau đớn ; người mẹ nhất diện phải thuốc thang điều bồ, nhất diện phải giảng giải cho biết cái tư tưởng sai lầm.

Tu luyện đồng tình của con trẻ đã khó như thế, mà những cơ hội làm cho con trẻ mất cái quan cảm đồng tình cũng nhiều. Người mẹ có trách nhiệm về việc dạy con phải biết. Giả như con trẻ đang chơi, thấy con nhà láng giềng chạy đến, người mẹ vội vàng bảo con giấu đồ chơi đi. Ấy là vì trân trọng một cái đồ chơi của con mà làm cho con trẻ mất cái cảm tình đồng lạc. Lại như thấy con trẻ đánh mèo ghẹo chó,

thật nhỏ mọn, những lúc ly biệt tầm thường, cũng sụt sùi giọt lệ, mê mẫn tâm thần ; lại như thấy con sâu cái kiến đau đớn quằn quại, cũng giọt ngắn giọt dài, như thương cha sót mẹ. Ấy đều là nhí nũ thường tình, lại khiến cho người ta cười là không có chân thú.

Quan cảm đồng tình không phải là kêu lên tiếng nói ra mồm, cho nên giọng sầu tiếng khóc vị tất là tình ; mà nuốt tiếng ngậm cười thực có vô cùng cảm khích. Gặp những người, quan, quả, cô, độc, những sự oan uổng khổn khổ, ấy là tài liệu cho người mẹ tu luyện đồng tình cho con, nếu không có sự thực, cũng nên đem việc cũ ra mà bàn để gợi mối đồng tình cho con trẻ.

6º – *Đa tinh đa cảm không phải là đồng tình.* – Những người tinh chất đa tinh đa cảm, hay ưu uất, hay bất bình, gặp việc hay phiền não, đối cảnh hay lưu liên, ấy là thiên tinh không phải là đồng tình. Nguyên lai cái thiên tinh ấy phần nhiều bởi thân thể không được phát đạt mà ra, những người có bệnh phổi, bệnh hư nhược, hay thấy có thiên tinh ấy. Phàm thấy con trẻ hay nghi kỵ, hay buồn rầu, hay đê lò g những điều nhỏ mọn, hay bồi hồi những việc đâu đây ; người mẹ nhất diện phải thuốc thang điều bồ, nhất diện phải giảng giải cho biết cái tư tưởng sai lầm.

Tu luyện đồng tình của con trẻ đã khó như thế, mà những cơ hội làm cho con trẻ mất cái quan cảm đồng tình cũng nhiều. Người mẹ có trách nhiệm về việc dạy con phải biết. Giả như con trẻ đang chơi, thấy con nhả láng giềng chạy đến, người mẹ vội vàng bảo con giấu đồ chơi đi. Ấy là vĩ trán trọng một cái đồ chơi của con mà làm cho con trẻ mất cái cảm tình đồng lạc. Lại như thấy con trẻ đánh mèo ghẹo chó,

hay là giết hại sâu bọ, người mẹ đã không ngăn cấm, lại ra ý vui cười, như khen con mạnh bạo. Ấy là không muốn trái ý con, mà làm cho con trẻ mất cái cảm tình bác ái.

XI

Phải tập con trẻ thế nào cho có thói quen thanh khiết.

1°. — *Thân thể sạch sẽ thì tinh thần mới được thanh khiết.* Ai cũng biết người ở sạch thì được mạnh khoẻ mà tinh ở sạch có ảnh hưởng đến tinh thần nhiều lắm Nay vào một nhà nào thấy cảnh vật phong quang, đồ dùng tinh khiết, biết ngay là người nhà đều tuân tú tráng kiện; vào một làng nào, thấy trẻ con ăn bần mặc dơ, lối dở lạm lộ, biết ngay là người làng đều ngu hèn ốm yếu. Vì ngày đêm ăn ở trong chốn dơ dáy u ám như người tù đặc, có lẽ nào thân thể không gầy còm tri khôn không ngu đục mãi đi Cho nên người ta hay khinh dể những người ăn ở luộm thuộm cũng vì lẽ ấy. Những kẻ ra ngoài phải người ta khinh khi yếm ố, không biết xét mình ăn ở sạch bần thể nào, chỉ biết oán trách người ta khinh người, như thế thật là vô lý.

Những người có bụng bần, thi cách sinh hoạt ở đời hẳn không được viên mãn. Cho đến vợ chồng trong nhà cũng vậy. Người vợ đã không lưu tâm ở điều thanh khiết, chắc là mọi việc trong nhà cũng hay cầu thả. Nhân thể mà cái tính đoàn viên thân ai cũng lẹo dần đi.

2° — *Tinh tra sạch và tinh làm dáng khác nhau thế nào.* — Thanh khiết là điều trọng yếu, có ảnh hưởng đến đức tính người ta, như đã nói trong tiết trước, vậy người mẹ phải tập luyện thế nào cho con trẻ có

thói quen ở sạch. Tinh ở sạch với làm dáng khác nhau, không nên lầm lẫn. Làm dáng là cách hư sirc bè ngoài, chỉ vụ chải chuốt đẹp để bề ngoài cho người ta khen, còn bên trong hủ bại thế nào không biết. Sự sạch sẽ cần cho người ta cũng như đồ ăn uống và không khi cần cho sự sống.

Sự sạch sẽ phải giữ gìn từ thân thể và đồ mặc trước. Con trẻ chơi nghịch, chân tay có bẩn, phải bắt rửa ngay; khiển cho trông thấy cái bẩn lấy làm ghê gớm mà thành ra một tinh thanh khiết. Con gái lại nên bắt ở sạch sẽ lắm. Đồ mặc phải dùng thử vải trắng có thể dễ giặt. Trong túi áo phải có luôn một cái khăn tay, cho con trẻ dùng quen để lau tay lau mặt. Khi đi học về, trước lúc ăn cơm, phải rửa tay, rửa mặt, chải áo, chải đầu. Những công việc ấy phải giữ cho thường, mới nên thói quen được.

Việc ở sạch lấy có chừng độ là hơn, không nên thái quá. Có người sạch quá, cả ngày chỉ sắm sửa lau rửa mà bỏ mất việc thường, lại là một cái lưu tệ.

3º. *Sự tốt đẹp có thể lực rất lớn về đường đạo đức của con trẻ.* — Con trẻ mới sinh đã biết ưa cái tốt cái đẹp, các vật xúc động bên ngoài đều có ảnh hưởng đến tinh tinh con trẻ. Cho nên người mẹ phải chủ ý chờ cho con trẻ tiếp xúc đến những vật xấu xa kinh sợ. Nên cho tai nghe những tiếng điều hòa, mắt trông những sắc tươi tốt. Bao nhiêu tiếng tào tạp kinh hãi, đồ vật chêch lệch dơ dáy, đều làm cho ngũ quan con trẻ mất sự điều hòa mà sinh ra yếm ố.

Có nhà cẩn thận về việc giáo dục, mỗi ngày có để trong phòng con trẻ một thứ hoa thơm tươi tốt, một con chim hót hay cho con trẻ lúc nào cũng vui tai đẹp mắt; cảm hóa dần, sau nên người tinh tinh ôn

hòa, thái độ nhàn nhã. Vậy biết sự sạch sẽ đẹp đẽ thực có ảnh hưởng về đường đạo đức.

Đối với con trẻ, không nên nói những lời hung ác thô tục, để xúc động cái tinh thần kinh hoàng sợ hãi cho con trẻ. Cũng không nên cho con trẻ nghe những tiếng gào thét kêu khóc của con nhà khác; không nên để con trẻ trông thấy những việc làm tàn nhẫn hung ác. Như thế thực có lợi ích về đạo đức của con trẻ nhiều lắm.

XII

Những cách thưởng phạt con trẻ phải thế nào.

1°. — *Thưởng phạt là những đồ giúp việc giáo dục.*

— Những cách dưỡng dục về đức tính con trẻ đã nói trong mấy chương trên, là những điều rất trọng yếu. Cứ lưu ý thực hành, thì việc gia đình giáo dục cũng trông thành hiệu được. Còn những tiết sau này, là những điều ngoại lệ dùng trong lúc biến thường. Người có trách nhiệm về sự dậy con cũng phải biết mới thực hoàn toàn hiệu quả được.

Trừng phạt có hai cách: 1° là cách mắng bằng lời 2° là lời sửa phạt bằng doi. Trong lúc giáo dục, khuyên bảo bằng lời nói ôn hòa không được thì phải dùng lời trách mắng. Trách mắng không được thì phải dùng doi vọt. Cương nhu hai cách phải tùy thế mà dùng, song chỉ phải thi hành ngay lúc con trẻ có lỗi, cho biết sợ mà không dám phạm nữa.

Cách sửa phạt vào thân thể đứa con trẻ cũng là một sự bất đắc dĩ, trừ những đứa con trẻ cứng đầu

cứng cỗi, còn những đứa tính chất nhu nhược, chỉ nên giam cầm trong nhà để thay cho doi vọt.

2º. — *Doi vọt ít mà đau đớn nhiều.* — Con trẻ càng lớn tuổi doi vọt càng nên ít dùng vì con đã đến tuổi khôn, mà còn dùng doi vọt, làm cho mắt tinh tu sis, sinh ra phẫn nộ, mà mắt cái cảm tình thân ái đi.

Con gái yếu ớt hơn con trai, thì doi vọt lại càng không dùng lăm. Con gái hay khiếp sợ, hay tủi thân, nói nặng đã xa nước mắt, quyết không nên dùng sự hình phạt sis nhục cho con gái.

Tội kháng cự lại cha mẹ, tội ăn dăn nói dối, vô luân trai gái, phải dùng doi vọt ngay vì hai tội ấy, trừ đánh cho đau không còn phép gì trừ được. Đã dùng doi vọt, phải cho con trẻ biết sợ. Nếu chỉ hống hách không có thực lực chỉ làm cho con trẻ coi nhàm, mà không có thành hiệu gì cả.

Lúc người cha đang sửa phạt con người mẹ không nên đứng bên mà can dán xin đỡ. Như thế làm cho con trẻ nghi sự phạt của người cha là quá đáng, mà sinh lòng oán hận.

Cũng không nên nhân lúc dận mà phạt con, phòng khi quá đáng chẳng. Vả lại sửa phạt là mong cho con trẻ biết đường hối quá, nếu nhân lúc nóng mà phạt, làm con trẻ hoảng hốt, không biết lỗi mình đối với sự phạt ấy có xứng đáng hay không.

3º. — *Phán đoán tội lỗi con trẻ không nên lấy giá trị từng việc mà định nặng nhẹ.* — Những sự hiều lầm, vô ý, lơ đãng của con trẻ đều là tội nhỏ, không nên sửa phạt bằng doi, chỉ nên giảng bảo lần này cho hay lần khác. Nếu lấy giá trị qui tiện từng việc mà phân nặng nhẹ, sẽ mất lòng dung thứ của người mẹ và giảm

tinh kính ái của người con. Giả như : con trẻ vô ý đánh vỡ cái bình sành. Nếu vì tiếc của mà phạt con, chẳng hóa ra tội khinh hình trọng.

Trước lúc sửa phạt, phải lượng đạc trong lòng con trẻ đã biết tội mình nặng nhẹ là thế nào, rồi cứ theo tri thức con trẻ mà giảng thuyết cho minh cũng sửa phạt cho chính đáng :

1º Tội con trẻ hay cãi nhau, phải bắt ở nhà không cho đi chơi với bạn, tùy nặng nhẹ mà định thời khác.

2º Tội con trẻ ăn vụng, phạt không cho ăn quà những khi con trẻ khác được ăn.

3º Tội con trẻ ăn tham ăn tục, phạt cho ăn cơm không có thức ăn, hay cũng những đồ ăn thô xấu.

4º Tội con trẻ có quần áo dơ bẩn, phạt không cho ra chơi bên ngoài.

5º Tội con trẻ nói dàn nói dối, phải khai phát cho biết dàn dối là sự hèn hạ. Con trẻ đã biết thú thật cũng nên iùy tinh mà khoan thứ.

6º Tội con trẻ hay làm biếng, trước hết phạt làm việc không cho nghỉ, không cho chơi ; cho ăn cơm quá giờ. Phạt thế mà không chừa, thì phải doi vọt. Có nhiều con trẻ yếu sức mà sinh ra lười nhát, phải dùng thuốc bồi bồ cho khỏi còn hơn là sửa phạt.

4º — Khi đã sửa phạt phải để con trẻ thật lòng thú tội.—Có người phạt con rồi bắt phải tạ tội như nói : « từ nay mà đi con xin chừa những điều tội lỗi. » Như thế thực là không có hiệu lực gì cả. Vì những lời tạ tội chẳng qua là theo lời mà nói, còn trong lòng chưa hẳn đã biết tội mình hay chưa, có người bắt con

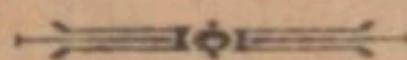
tạ tội, nếu không, còn sửa phạt nữa, như thế lại làm cho con trẻ mất lòng cảm phục. Con trẻ có lỗi, lúc đã sinh lòng hối quá, tự đến trước mặt cha mẹ mà xin lỗi, còn lấy làm bến lê; huống chi là ép nài tạ tội. Chỉ nên nhân lúc ấy mà mở lòng tu sỉ cho con trẻ, còn hơn là bắt tạ tội. Khi cha mẹ phạt con rồi lại phải vui cười trò truyện, lại phải âu yếm như xưa. Không nên nhắc lại tội cũ mà gợi cái ác cảm cho con trẻ.

Bởi lòng cha mẹ thương con, khi phạt con rồi, thường lấy vật này vật khác mà cho con để yên ủi cái lòng đau đớn, lại là một cách sai lầm; ví để con trẻ tưởng sự sửa phạt ấy là quá đáng, chỉ nên phải dùng cách yên ủi cho người lòng oán giận.

5º — *Ý tứ trong lúc thưởng.* — Thưởng là sự phản đối với sự phạt để khích khuyển cho con trẻ nức lòng mà làm việc bỗn phận. Ấy là một cách trọng yếu trong đạo giáo dục.

Thưởng cũng như phạt dùng cho chính đáng mới có thực hiệu. Vậy có hai cách thưởng; một là thưởng bằng lời nói. Khi con còn nhỏ nên thưởng bằng đồ vật, con đã có tri khôn phải thưởng bằng lời nói thân ái, ý ở tin dùng; làm cho con trẻ có lòng ham danh dự hơn là lòng vị lợi.

Thưởng bằng đồ vật, không nên thưởng nhiều quá, cũng không nên nồng thưởng quá, vì đồ thưởng là vật đồ khích khuyển lòng người, mà không phải là để đánh giá cái việc làm. Nồng thưởng gọi là lạm, lạm thưởng thi không còn có giá trị gì nữa. Vì thế những người hay huyền thưởng cho con trẻ làm việc, cũng là một cách lạm thưởng.



XIII

Khi con trẻ giao du với chúng bạn người mẹ phải lưu ý thế nào ?

3º. — *Giao hữu là sự rất cần trong việc giáo dục* — Cho con trẻ này chơi với con trẻ khác được mười phần khoái lạc, thực có ích lợi về tinh thần cho con trẻ, vì con trẻ ở trong nhà, chỉ có cha mẹ anh em, công việc giao tiếp không đủ mà tập luyện tinh thần để ngày sau ra ngoài đối đãi với mọi người trong xã hội.

Và con trẻ đối với cha mẹ chỉ có một nghĩa phục tòng, đối với anh em chị em chỉ có một nghĩa nhường nhịn; phải có trẻ này trẻ khác, địa vị trí thức bằng nhau, trong lúc giao du được tự do hoạt bát, không phải sợ nề, không phải nhẫn nhục mà càng được vui vẻ hơn.

Giao du là sự cần của con trẻ, mà chọn bạn đồng chí cho con trẻ lại là trách nhiệm của kẻ làm cha mẹ. Vì dè con chơi bời với những con nhà thất giáo, lại là một việc nguy hiểm. Vậy trước hết phải cho con trẻ làm bạn với những con nhà thân thích cõi cựu, mà mình đã biết rõ phong hóa trong gia đình không phương hại gì cho con trẻ.

Song thời thế văn minh này, sự cạnh tranh trong xã hội càng nhiều, thì cái cảnh đoàn viên trong thich lý càng khó. Có khi nay còn sớm đào tối lý, mai đã đậm liêu cầu dương; mà những người lá nước lá non cũng phải nhận làm tri âm tri kỷ. Lại thường trong một năm đổi hai ba chỗ ỏ, như thế thì sự giao du đồng chí của con trẻ lại có nhiều điều khuyết điểm lắm.

2º — *Việc chọn bạn phải theo ý con trẻ.* — Lòng con trẻ còn tự nhiên, trong như gương trắng như tuyết, trong lúc giao du, chưa hề có phân bì giàu, nghèo, qui, tiện; chỉ lấy tinh đầu ý hợp mà chơi. Bấy giờ người mẹ không nên lấy ý riêng mà can thiệp đến.

Giả như: tên Lý nói: « Con muốn làm bạn với tên Văn » Người mẹ nói: không nên, vì tên Văn là con một nhà đồng giầy. — Con nói: nhân sao mà không nên chơi với con nhà đồng giầy? Mẹ nói: vì cha nó không đồng nghiệp với cha mày. Con chỉ nên chơi với tên Vũ, vì cha mày với cha nó là bạn đồng liêu. — Con nói: tuy nhiên, con không ưa tinh nết tên Vũ mà chỉ ưa tinh nết tên Văn. » Xem thế thì người mẹ cưỡng con giao du với một người không hợp ý, chẳng những là vô ích cho con trẻ, đến khi tinh ý không hợp sinh ra phản nghịch, lại thêm cái ác cảm cho con.

Quản lý con trẻ là chức trách của người mẹ, khi con trẻ chơi bời với nhau, đã thấy có điều mất nết, đã bắt trước thời xấu của nhau, người mẹ phải uốn nắn ngay, phải liệu thế mà tránh cho con trẻ.

Bắt nết nghĩa là chỉ bảo những điều chính đáng không phải là bắt con trẻ phải tuyệt giao với bạn; vì không lấy một quả mà bỏ cả cây, sợ thương đến cái nghĩa đồng tình của con trẻ.

XIV

*Khi con trẻ có điều nhầm lỗi nhỏ mọn
người mẹ phải xử trí thế nào?*

1º. — *Lỗi nhỏ không nên trách phạt.* — Người mẹ cứ phải nhớ rằng con trẻ chưa phải là một người trọn

vẹn, việc giáo dục được như ý mình quá nứa cũng đã kẽ là hoàn toàn. Nếu soi xét từng điều nhỏ nhặt thì ngăn trở cho việc giáo dục nhiều lắm. Người lớn còn có điều làm lõi, huống tri con trẻ chưa có tùng chải, chưa biết tư lự. Người khéo dậy con không nên trách phạt những điều nhỏ nhặt chỉ tìm cách khôn khéo sửa lại cho chính là còn hơn.

Có một đứa con nhà giàu, tính sang trọng mà hay ở bần. Người mẹ sửa phạt không được. Sau bảo đứa đầy tớ thấy đứa ở bần kia đâu không thèm chào hỏi. Đứa con trẻ tức giận mách với mẹ. Người mẹ cười mà nói rằng: « vì cậu bần cho nên không ai thèm chào. Người ta không thi lễ với người vô lễ. Khi ra ngoài để mặt bần, ấy là vô lễ » Từ bấy giờ đứa con trẻ mới bỏ thói ở bần. Ấy là một tay khôn ngoan. khéo chữa nết xấu cho con trẻ, mà không phải hò hét gì cho lắm. Mẹ và con đối với nhau đều không sinh ra lòng hiềm yếm.

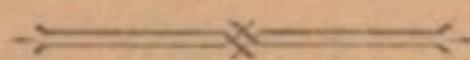
Nhà kia có ba đứa con buổi trưa vừa đi học về, đỗ sách một chỗ, vào ngồi mà ăn. Người mẹ đứng một bên, chừng mắt mà mắng rằng: « thằng lớn đi đâu mà vội ăn ! thằng nhỡ sao chỉ thấy ăn vã đồ ăn ! thằng nhỏ sao ngồi không được ngay ngắn » Ba đứa con vừa đi học về liền phải mắng phải diếc, nín lặng, nhìn nhau cho đến dơm dớm hai hàng nước mắt. Chúng tôi xin bảo cho người mẹ ấy biết rằng: đang lúc ăn mà trỉ trich con trẻ những điều nhỏ nhặt, đã không phải phép giáo dục. lại thêm cái ác cảm trong gia đình.

Mẹ đứa ba con vào chơi vườn cảnh. Con trẻ vừa chạy vừa nhảy, trò truyện vui cười sung sướng lắm. Người mẹ lại tìm đều làm cho bại hứng, cấm con trẻ ăn no không được chạy. Phải đi thông thả, đứa lớn đi trước, đứa nhỏ đi sau. Lũ con lặng ngắt, lững thững đều trở ra về.

Lúc ngồi học bài, người mẹ cứ ngồi một bên mà đốc thúc, con trẻ mắt trông vào sách, mà trong lòng thực còn áy náy. Dẫu học cũng không học cho thuộc được.

Lấy những điều ấy mà suy ra, thì biết người mẹ hay chấp trách con trẻ, hay săn sóc con trẻ quá, lại làm cho con trẻ ngại đường tiến hóa, mất tinh thiên nhiên. Mẹ muốn cho con trọn vẹn đủ điều, nhắc chân nhắc tay đều là lầm lỗi, như thế thực không phải là thủ đoạn một nhà giáo dục.

Người hay ví như phong cảnh, trông xa thì cây xanh nước biếc, nếu đến gần thì thấy những hang hốc, gai góc, không còn có vẻ thiên nhiên nữa. Việc giáo dục trong gia đình lấy hòa lạc làm qui, nếu nhận những điều nhỏ mọn mà mất cái vui vẻ đoàn viên, không phải là đạo giáo dục.



XV

Phép quản lý đứa con bất thuận bất tổn phải thế nào.

1°. — *Con trẻ bất tổn là bởi cái tinh độc lập của con trẻ phát sinh mà ra.* — Cha mẹ ở với con, sau trước giữ được hòa bình là sự rất khó. Con trẻ một ngày một lớn, đá có tri thức, đã hiểu thị phi. Gặp việc đã biết cãi lẽ, trong tình mẹ con, cha con dễ sinh ra băng thân. Bấy giờ con trẻ tưởng cái tài năng mình đã tương đương với người lớn, không chịu phục tòng một ý kiến của người nào; dù nhất trí bán giải, cũng tự thi tự đắc để tỏ cái tinh độc lập của mình ra. Nhất là con trẻ đến năm 17, 18 tuổi, đã tốt nghiệp lớp trung học, thì ý khí lại càng ngông nghênh lắm. Thân thể và tinh thần đang phát đạt, tư tưởng cao xa, ý khí

hăng hái, rong khách khí, nhẹ pháp luật, không biết cái sợ là gì.

Thời kỳ phát đạt, ở con gái lại càng sớm hơn ; năm 14, 15 tuổi đã ra ý đồng đả th. Song những hiện tượng ấy chẳng qua là vì đang lúc khí huyết sung thịnh, tinh thần hồn phát mà hiền lộ ra bên ngoài. Khi đã quá thời kỳ nhất định ấy, thì bao nhiêu tư tưởng cũ đều tiêu tán đi như mây như khói, mà cảnh tượng hòa mục trong gia đình lại đầm thắm như cũ.

Những cách cha mẹ đối đãi với các con, cũng nên tùy tuổi mà có khác. Lúc con còn nhỏ phải nắn mắng nắn đánh ; lúc con đã lớn phải dỗng thí, phải nề nang. Con đã lớn, cử động có điều vi viet là vì cái tính độc lập đang lúc phát đạt. Việc làm phải cũng nên thường khen, nên giúp đỡ cho thành công, cho đến địa vị độc lập, thì cái trách nhiệm của cha mẹ mới là hoàn toàn được. Nếu con đã lớn mà còn giữ tính ỷ lại, làm việc gì cũng phải có người giúp đỡ, đời người như thế gọi là đời hư sinh, mà công giáo dục của cha mẹ cũng chưa thành hiện được.

2°. — *Y khi lang tang là cái hiện tượng của những kẻ thanh-niên.* — Con trai con gái đang lúc thanh niên, muốn nói điều gì, muốn làm việc gì, cha mẹ cũng bài bác cũng ngăn trở, như người bóp cổ bóp họng, giằng chân giằng tay, làm cho tiêu duyệt cả thú hứng của con trẻ, như thế là không hợp với đạo giáo dục. Có nhà cha mẹ nói như gõ mõ vào tai, mà con nghe như nước đổ đầu vịt, đến lúc hết phương hết phép, chỉ hậm hực kết quả vô lương. Sao không biết nghĩ con trẻ đang lúc thanh niên, ý khí phát đạt, như rượu đang lên men, còn hăng còn nồng, khi men đã chín, tự nhiên khí vị thơm tho mà thành ra rượu ngọt. Có lẽ nào người đang thiếu tráng mà lại chín chắn như bậc lão

thành. Vì thế người mẹ chỉ nên nhẫn nhục, không nên xung đột mà hạnh phúc hòa bình trong gia đình cũng được trọng vẹn.

3º. — *Phương pháp dõi dãi với con trẻ bắt thuận bắt tốn.* — Con trẻ lúc mới lớn lèn người mẹ lấy tình áu yếm mà cảm hóa thì hơn là lấy cách nghiêm nghị quá. Khi con đã tỏ ra ý muốn làm việc gì, người mẹ không nên ngăn trở, mà sinh ra mẹ con mất lòng nhau.

Con đã lớn, đã có lòng danh dự, hay hờn hay giận phải dùng cách khôn khéo mới đưa giắt vào đường khuôn phép được.

Thí dụ : một hôm người con vào đứng thẳng trước mặt mẹ mà nói : « Hôm nay xin mẹ cho phép con đến chơi nhà một người bạn. Dù mẹ không cho, con cũng phải đi, vì đã có lời hẹn. » Lúc nói coi bộ người con quả quyết, có ý sắp sửa mà cự mệnh lại. Người mẹ liền vui cười mà nói ; « con đi ngay cho sớm. » Người con nghe nói mừng rỡ mà nói rằng ; « con xia trở về ngay »

Chừng bốn giờ sau, người con trở về nói rằng ; «buổi họp hôm nay không có ích lợi gì cả, nhà thì hẹp, người thì đông ; bức túc nồng nực, nói những truyện phù phiếm không có thú hùng gì cả, biết thế ở nhà còn hơn. »

Người con lúc ra đi được lời mẹ cho phép, đã lấy làm thỏa chí. Đến chỗ hội mọi sự đều không như ý mình, bấy giờ mới biết cái quang cảnh trong gia đình còn có chán lạc hơn. Nếu người mẹ cố ý ngăn giữ, thì lòng người con bức túc bao nhiêu lại càng tim điền phản kháng bấy nhiêu. Ấy cũng là lẽ tự nhiên của người ta như thế. Cho nên không phải biện luận, không phải là hà trách, chỉ trầm mặc không nói, tức là cái

thủ đoạn rất cao trong đạo giáo dục. Mà những người ít lịch duyệt không lĩnh lược được ý ấy.

Người ta thân yêu nhau là vì có lòng dung nạp nhau ; mà sự dung nạp ấy với người ngoài còn dễ, mà với con em trong nhà thời càng khó, cha mẹ đối với con vẫn có ý áp chế, có quyền cấm đoán. Và con đối với cha mẹ vẫn có ý nũng nịu lanh khàn, dù đến lúc con đã trưởng thành vẫn còn cái thái độ ấy. Cho nên khi con đã lớn phải đãi lấy cách người lớn.

XVI

Tính chất người mẹ.

Việc thiền hạ có điều nhỏ nhất thường qua mắt mà không thấy, qua tai mà không nghe, thế mà ảnh hưởng thực có quan hệ đến đoàn thể ; trong việc giáo dục lại càng mầu nhiệm lắm

Chương sau hết này chúng tôi kể những tính chất thông thường của các nhà đàn bà có con trẻ. Thực là những điều có kinh nghiệm, không phải là lý tưởng. Nên đem từng điều ra mà ngâm cũng đủ làm tài liệu để quan sát trong việc gia đình giáo dục.

1°. — *Mẹ hay nán ná không dậy được con.* — Người mẹ ngồi chơi với khách, con ở vào nói : « đưa con không chịu uống thuốc. » Người mẹ nói : « được, rồi bắt nó phải uống. » Nói rồi lại cứ nói truyện với khách. Mà quên truyện đứa con. Con ở lại vào nói hai lần nữa. Người mẹ cứ nửa tri khôn đối với khách, nửa tri khôn đối với con ở mà nói : « đưa con như thế hư thật » Con ở đứng chờ một lúc lui ra, mà đứa con vẫn không chịu uống thuốc. Tính chất người mẹ như thế, ta sẽ giải thích ra làm sao.

2°. — *Người mẹ nhu nhược con không vâng lời.* — Người cha vắng nhà, đêm đã khuya, đứa con còn chơi chưa ngủ. Người mẹ bảo : « con phải đi ngủ, vì đêm đã khuya rồi. » — Con nói : « đợi cha về con sẽ đi ngủ » — Mẹ nói : « con có vật gì để đợi cha về mà xem » — Con nói : « vật gì bây giờ không thể nói được » Người mẹ vật nài, đứa con cứ thủng thỉnh rồi miễn cưỡng mà nói ; « không có vật gì cả, con chỉ đợi cha về, xem có vật gì lạ cho con chẳng. » Mẹ nói : « hôm trước cha mày đã phạt không cho đồ chơi, con quên rồi hay sao ? — Con cứ đứng đinh mà nói : « những thế mà... » Mẹ nói : « thôi, không nói lăm, phải đi ngủ tức thì. Nếu không ngủ ngày mai sẽ cảm không cho đi chơi đâu nữa. » — Đứa con nghe nói như gió thoảng ngoài tai vừa cười vừa nói : « cũng được, ngày mai con sẽ ở nhà cả ngày mà ngủ. » — Mẹ nói : « mày là đứa trẻ khó bảo. » Nói rồi tròng lên đồng hồ mà nói : « thôi cho 5 phút nữa. » Đồng hồ đi thăm thoát 2, 3, 4, 5 phút đã qua, mà đứa con vẫn chưa chịu đi ngủ. Cứ ngồi nghiêm nhiên mà nói : « mẹ nói vô lý, ngày mai đã phạt không cho đồ chơi, hôm nay lại đi ngủ sớm. Thày giáo tôi đã dạy : « những lời vô lý thi không nên nghe ».

Vô luận đứa trẻ ấy không có đức phục tòng, cứ xem tính chất nhu nhược của người mẹ, lại thêm cho con trẻ rắn mày rắn mặt, lối ấy là tại ai ».

3°. — *Người mẹ chiều con làm điều quá đáng.* — Trong một cái đĩa có 4, 5 quả lê, mà chung quanh đã thấy hạt lê vỏ lê lang tạ. Đứa con lấm lét đòi ăn nữa. Mẹ nói : « lê ăn lấm thì khó tiêu, con đã ăn nhiều, không nên ăn nữa ». Con nói : « con chỉ muốn ăn một quả nữa cũng không hề gì ». Mẹ không muốn trái ý con, mới nói : « thôi cho con ăn lần này cho chán. Ăn mà không tiêu là tại mày ».

Người mẹ nuông con, để con phạm điều tham dục. Còn những điều giáo dục không nói cũng biết.

4°. - *Người mẹ hay gắt không cho con hỏi mà mở trí khôn.* Trong chuyến xe lửa, có người đàn bà ngồi bên cửa sổ với một đứa con lên 5, 6 tuổi. Lúc xe chạy, đứa con trẻ trong ta bên ngoài bao la bát ngát, cày cỏ núi sông cứ chạy quanh trước mặt, lại hỏi mẹ rằng: « cái gì thế? làm sao thế? » Người mẹ cứ cầm cuốn tiểu thuyết mà xem, không trả lời con trẻ còn quát mắng phải ngồi yên một chỗ. Đứa con trẻ ngồi lẩn ngần một lúc, rồi dởm dởm nước mắt mà khóc. Một người học trò ngồi bên lẩn đến mà trò truyện với đứa con trẻ. Nhân bảo đứa con trẻ rằng: « vết xanh dâng xa ấy là dãy núi, vách dài trước mặt ấy là con sông, đầm đất xanh xanh ấy là đồng lúa, những người lố nhố ấy là lũ đi cầy ». Con trẻ tay trỏ mắt trông, đang lúc buồn rầu lại thấy tinh thần vui vẻ.

Tinh con trẻ thóe mách; thấy vật gì cũng xem, gặp việc gì cũng hỏi, nếu bắt ngồi yên một chỗ thực là một cách hình phạt rất nặng, làm cho tinh thần phải tiêu duyệt, thân thể phải hư hại.

Cho nên con trẻ muốn hỏi điều gì phải giảng giải ngay, chẳng những là nghĩa vụ của cha mẹ, mà cũng là phép giáo dục phải nhờ lúc ấy mà mở mang tri thức cho con trẻ.

5°. - *Mẹ hay bệnh con hại đường giáo dục.* — Có người hỏi đứa con trẻ rằng: « cha với mẹ, may yêu ai hơn ». Con trẻ nói: « yêu mẹ hơn là yêu cha, cha tôi dữ lắm' mỗi lần phải phạt, nhờ có mẹ tôi che chở mà bệnh vực cho, cha tôi cấm ăn gì, mẹ tôi vẫn giấu mà cho tôi ăn ». Ấy là cái tang chứng người mẹ bệnh con đủ làm cho hỏng cái giáo dục của người cha, hại tinh nết của con trẻ.

6°. — *Mẹ hay phỉnh con cũng làm hư con* — Trai gái lảng lơ bay hát những câu dâm đãng ở ngoài đường ngoài chợ. Con trẻ hay học lầy mà hát. Người mẹ nghe thấy chẳng những không cấm, lại còn khen con là sáng dạ. Con tướng thế là hay, càng tập càng khéo, người mẹ càng vui càng khen; chỉ biết con sáng dạ thì dễ học mà không biết con trẻ tiêm nhiễm những câu bất chính sẽ làm cho mắt tinh liệm sỉ, thực có tồn hại trong đường giáo dục.

7°. — *Người mẹ không có uy lực mà kiểm chế được con trẻ ngỗ nghịch*. — Đứa con trẻ phải chứng sốt rét. Thày thuốc cấm uống nước nhiều. Con trẻ đòi uống luôn, mẹ cấm không được phải cho con uống. May mà con khỏi, là nhờ bệnh nhẹ. Khi đứa con đã khỏi bệnh, càng hờn càng nũng, ngược ngực với hết mọi người, cãi nhau đánh nhau. Người mẹ ngăn cấm không được, cứ bảo đứa lớn chịu nhịn đứa nhỏ, mà nói rằng: "những lời nói em mày như tên không mũi, có tin cũng không đau, huống chi là ít có khi tin. Vả đứa lớn chịu nhịn đứa nhỏ lại là một nết tốt. Nay em mày phải đau mới khỏi, cũng nên dong thứ ». Người mẹ ưu nhu như thế, sẽ dưỡng thành tính nết cho con trẻ thế nào, không nói cũng biết.

8°. — *Người mẹ yêu con không nghĩ đến thân*. — Có người mẹ nghèo cố lo cho con ăn học ở nơi tỉnh thành. Mỗi tháng lo đủ tiền ăn tiền học cũng đã nặng nề, lại còn muốn cho con bằng anh bằng em, ăn sung mặc sướng. Bấy giờ người mẹ phải nhịn ăn bớt mặc, thức khuya giây sớm. Nỗi mình vất vả thiếu thốn không dám nói cho con biết. Đứa con vẫn tưởng nhà con sung túc, không biết thương mẹ, còn nay đòi cái này mai đòi cái khác. Người mẹ cần lao quá độ sinh ra đau ốm. Đứa con được tin về đến nhà, thi thấy người mẹ mình gầy

như vẹt, áo rách như rỗng. Mẹ thấy con sa hai hàng nước mắt mà từ con.

Thương ôi ! mẹ thương con không tiếc đến thận, cũng là bởi lòng từ ái. Song nghĩ ra cho kỹ đã thiệt thận lại để cho con một cái hận trăm năm. Trong đạo giáo dục gọi là nich ái.

9°. — *Người mẹ cay nghiệt để oán cho con.* Thiên hạ có người thương con quá đẽ hối cho con, cũng có người cay nghiệt quá đẽ oán cho con, đều là quá đáng, làm hư giáo dục. Những người cay nghiệt, chẳng những làm cho con trẻ khiếp sợ mà mất tinh thần ái, nếu gặp đứa con cứng đầu cứng cổ, lại sinh ra cãi cọ chống chọi mà mất thoi hòa bình trong gia đạo.

Có người mẹ kia nghiêm dữ có tiếng, giữa ngày nguyễn đán, nhàn con có điều làm lôi phạt giam trong một cái nhà kin, không cho ra ngoài, đang khi con trẻ khác sắm sửa mà đi mừng tuổi. Người nhà ai xin cũng không được, để cho con trẻ oán hận từ đấy. Đến năm đã lớn, nghĩ đến cái sự cay nghiệt của người mẹ bao giờ còn như in trong trí.

Người mẹ như thế thực là đem cái hạt giống oán hận gieo vào trong tri khôn cho con, đã làm cho mất cái ái tinh của mẹ với con, lại còn hại đến đường giáo dục nữa.

10°. — *Người mẹ quá khắc phạt nặng con trẻ những điều lỗi nhỏ.* — Thế gian có người đàn bà nóng như lửa, dữ như hỏ ; trong nhà thường nghe những tiếng gầm, tiếng thét, tiếng doi vọt, tiếng trẻ khóc. Con trẻ có điều gì trái ý mẹ, thì đánh vùi đánh giập không cho kêu vang, nồng nàn cho hết cơn nóng thì thôi. Đánh rồi bắt phải nin ngay. Đứa con còn đau cuồng chưa nin, lại còn đánh

nữa. Trong gia đình thành ra một trường hình phạt, tinh mẹ con coi như thù hằn, thực là một cách dã man tàn ác.

11°. — *Người mẹ vô ý ép con những điều sơ hãi.* — Có con trẻ sợ nước, người cha cưỡng bắt xuống hồ mà tắm, con trẻ càng run càng sợ, lại càng vỗ nước cho nồi sóng, con trẻ càng khóc lại càng đắc ý, nói với người ta rằng: có ý luyện đắm cho con trẻ. Lúc đem lên bờ, con trẻ mặt lợt không còn hột máu. Người mẹ còn mắng rằng: « Con nhà sợ nước là giống khiếp nhược vô dụng »

Con trẻ sợ sóng cũng là sự thường, cha mẹ muốn cho con bạo con gan cũng không phải là điều ác. Chỉ trách một điều vô ý vô thức, làm cho con trẻ kinh sợ ấy là sự có hại đến tinh thần thân thể của con trẻ. Có người thực ý yêu con, vì không đủ ý thức, cứ tự ý mà làm, hóa ra trái đạo giáo dục.

12°. — *Người mẹ lập ra thường lệ để sửa phạt con.* — Những điều bên trên là nói những người mẹ không thủ thường thức mà dây con, đây lại kề những người có tri thức chỉ vì cố chấp quá cũng thành ra khuyết điểm trong đường giáo dục. Có người đàn bà có ít nhiều học vấn đối với những bọn dung thường, cũng là một tay có giáo hóa. Dạy con có qui tắc, có điều lý. Những điều con trẻ đã phạm đến chua vào sổ, đến lúc chỉ định mới dở ra mà phạt, không tha một chút, không sai một điều. Có khi trong một ngày, con trẻ phải phạt đến 7, 8 thứ.

Có hôm con trẻ đang học tinh; nhân thấy trong sân cây đào có quả, người mẹ ra câu tinh đố cho con rằng: « Lấy 15 quả đào chia cho 5 đứa trẻ; hỏi mỗi đứa trẻ được mấy quả đào? » Đứa con chưa kịp

nói, người mẹ cứ cắt nghĩa đi, nghĩa lại; con trẻ càng nghe càng dỗi, mẹ càng nói càng mắng con dốt con ngu, làm cho con trẻ bối dỗi không nói được điều gì nữa.

Con trẻ đang lúc tinh thần phát hiện, phải một người mẹ cố chấp khắc khốc, làm cho ý khí tử tang, ngày đêm ở trong một cái cảnh u uất khốc nỗi; như cái cày sinh trong só tối, chẳng bao lâu mà phải vàng héo, thực là đáng thương.

13°. — *Người mẹ ép con ăn uống những vật mà con không ưa.* — Đò ăn uống theo ý sở thích. Cố ép con trẻ ăn uống những vật không hợp ý, cũng làm khốc cho con trẻ hơn là hình phạt. Sách thuốc có nói: « Không nên ăn khi không thích khẩu, chẳng những vô ích mà lại có hại » Con trẻ thiên tính kiêng kị vật gì, muốn sửa đổi cái tính ấy, phải sửa dần dần, chờ lúc đói thèm mà dù mà dỗ. Có con trẻ lúc nhỏ hay kiêng vật gì lúc lớn lại càng hay vật ấy hơn. Như thế thì không cần phải nài phải ép.

14°. — *Mẹ không nghiêm nghị đe con khinh thường.*
— Đứa con nó đùa trong nhà, mẹ mắng, không nghe, mời phạt con đứng ngay một chỗ. Đứa con nhăn nhở mà nói: « Con xin đứng bên này con không đứng bên kia, hay con xin đứng giữa nhà. » Mẹ nói: « Đứng đầu cũng được mà phải đứng cho ngay. » Đứa con vừa cười vừa đứng, khoanh tay phòng má, ưỡn ngực, âm bộ thẳng phồng, cho người cười. Ấy là mệnh lệnh không nghiêm đe con nhao báng khinh dè.

15°. — *Mẹ phạt con những điều vô ích không có hiệu lực.* — Đứa con hay nói dối. Mẹ trách con rằng: « Nói dối làm cho mất sự thật » Con nói: « Những điều nói

chơi có hại gì đến sự thật » Mẹ nói : « Người hay nói dối, sau đâu nói thật cũng không ai tin » Con nói : « Nói càn còn tệ hơn là nói dối » Mẹ nói : « Đã thế, phạt mày không được ngồi ăn với thày mẹ » Con nói : « Ngồi ăn với anh em, hay học trò khác còn tự do hơn » Mẹ nói : « Chỉ cho mày ăn một mình » Con nói : « Một mình cũng được, miễn là có đủ đồ ăn »

Những câu huấn giáo không nghiêm như thế lại làm một cái trò cười cho con trẻ.

16°. — *Người mẹ hờ đồ hay ngờ vực cho con.* — Mẹ hỏi con : « có phải mày đã làm điều nghịch ác ấy không ? » Con nói : « Thưa không » Mẹ nói : Mẹ chắc là con làm, không còn hờ nghi nữa ? Con nói : « Thật con không giám như thế » Mẹ nói : « Không mày thì còn ai không được biện bác nữa. » Đứa con cũng phải hờ hững mà nhận. Người mẹ đỏ mặt tía tai mà phạt. Đứa con cứ hoảng hốt cứ theo lời mẹ hỏi mà nói cho xuôi ; thành ra hai mẹ con đều ở trong đoàn ám muội. Ấy là cái lỗi ở người mẹ hay ngờ vực không phải là lỗi con.

17°. — *Mẹ hay mắng con trước mặt khách.* --- Người mẹ sai con tiễn khách ra cửa ; bảo con phải có ý vì trời thì tối mà đường thi công. Con chưa kịp trả lời : Mẹ mắng : « Việc gì mà phải lưỡng lự trù trừ ; hay mày không muốn đi tiễn khách » Con nói : Không phải là con không muốn, xin cùng khách đi ngay. » Khách nghe mấy lời ứng đáp không được vui lòng, mà biết cái giáo dục trong gia đình còn nhiều điều khuyết hám.

Tư tưởng con trẻ có nên biến bạch ra trước mặt khách hay không ? Tập cho con trẻ biết phục tòng mệnh lệnh có nên từ lúc bình nhật hay không ? Trước mặt khách mà giậy con lại làm cho con mất tính tu sĩ.

Tính chất người mẹ ra thế nào ? Xin đọc giả phán đoán.

18°. *Người mẹ tự mình có lỗi lại hay trách con.* --- Mẹ thường bảo con : « Hay nói truyện người là hót lěo • Con nói : « Có lẽ thấy gì cũng cứ nín hay sao ? Gặp người bạn hay người ngoài cũng không trò truyện hay sao ? Mẹ nói : « Mày ngu, không nói truyện người là những việc bí mật của người không nên bàn tán, chớ không phải là thấy ai cũng không nói một tiếng. » Người con cúi đầu nghĩ ngợi hồi lâu mà nói : « mẹ thường hỏi con lương thày giáo con mỗi tháng bao nhiêu ? Con nói mỗi tháng 15 đồng. Mẹ nói : « thày giáo mày lương 15 đồng thì trình độ cũng không được cao. Như thế thì mẹ có tội thay-lay những sự bí mật người ta »

HẾT



Mục-lục

Trang

I.— NÓI VỀ PHẬN SỰ ĐÀN BÀ	3
1. Giúp chồng nuôi con là phận sự đàn bà	—
2. Thế nào là hiền mẫn.	4
3. Giữ bản phận mình.	5
II.— NÓI VỀ ĐÀN BÀ PHẢI LÀM THẾ NÀO CHO HẾT PHẬN SỰ.	6
1. Giáo dục con trẻ cứ theo cái trình độ giáo dục của người mẹ.	—
2. Người mẹ và người cha đều có quan hệ về việc giáo dục cho con trẻ.	7
3. Cha mẹ phải hòa hợp với nhau luôn	—
4. Cha mẹ phải dậy lấy con.	9
5. Những điều người ta hiểu lầm về việc giáo dục.	—
III.— NÓI VỀ PHẢI DẠY CON THẾ NÀO CHO BIẾT PHỤC TỘNG CHA MẸ.	10
1. Phục tòng là đầu mọi nết.	—
2. Cách chữa con trẻ hay quấy hay khóc	11
3. Mắng con dạy con ít lời là hơn.	12
4. Con trẻ hay nghịch ác phải trừng trị thế nào	—
5. Không nên hay thường cho con trẻ vâng lời	13
6. Không cho con trẻ có thói vật nài và làm nũng	14
7. Phải cho con trẻ tự do mà làm việc bồn phận	—
IV.— DẠY CON THẾ NÀO CHO CÓ TÍNH THÀNH THỰC	15
1. Quang minh chính đại.	—
2. Không gạt truyện con trẻ	16

3· Con trẻ hay giả dối phải sửa phạt thế nào.	16
4· Chờ cho con trẻ nghe những truyện hoang đường.	17
V. — DẠY CON THẾ NÀO CHO NÊN NGƯỜI LIÈM CHÍNH. 18	
1· Không tham của người, giữ gìn của chung.	—
2· Cách cư xử trong nhà phải nghiêm nhặt.	19
3· Không được xâm phạm quyền lợi kẻ khác.	—
VI. PHẢI DẠY CON TRẺ THẾ NÀO CHO CÓ LÒNG TỰ TÍN. 20	
1· Phải có lòng tự tin.	—
2. Phải cho con trẻ có lòng tự giác để phán đoán thị phi	21
3. Phải tập cho có lòng kiên nhẫn.	22
4· Phải cho con trẻ tự biết nhận lấy nghĩa vụ mà làm.	23
5· Phải cho con trẻ tự biết giá-trị mình.	—
6 Mẹ dạy con phải lấy mình làm mô phạm.	24
VII. — PHẢI DẠY CON TBỀ THẾ NÀO CHO CÓ TINH THẦN MIỄN LÈ VÀ TRẬT-TỰ 25	
1· Con trẻ phải theo thói quen mà làm.	—
2· Làm việc gì phải cho nên việc ấy.	26
3· Việc trong nhà cần cho con gái.	—
4· Phải chữa những tinh suất lược và không khuôn phép của con trẻ.	27
5· Phải giữ trật tự cho quen.	28
VIII. — PHẢI DẠY CON THẾ NÀO CHO CÓ TÍNH TIẾT-KIỆM 29	
1· Thế nào là tinh phá hoại của con trẻ.	—
2· Phép sửa những tinh biền lận và tinh hoang phi của con trẻ thế nào.	30

3. Phải cho con trẻ biết giá đồng tiền là
quí và biết đạo dùng tiền 30

IX. — PHẢI DẠY CON TRẺ THẾ NÀO CHO
NÈN THÓI QUEN LỄ NHƯỢNG 31

1. Chớ làm bộ giả mạo. —
2. Lời nói việc làm phải có phép tắc. 32
3. Lễ nghi của người lớn có ảnh hưởng
đến con trẻ thế nào. —
4. Con trẻ phải tỏ lòng tử tế với hết mọi người. 33
5. Lễ ý cốt ở kiêm nhường.
6. Những điều phải chú ý để dưỡng thành cái tinh khiêm nhường của con trẻ. 34
35

X. PHẢI DƯỠNG DỤC THẾ NÀO CÁI
QUAN NIÈM ĐỒNG TÍNH CỦA CON TRẺ 35

1. Hoàn khởi ái tình của con trẻ là nhờ
người mẹ có lòng từ ái. —
2. Anh em chị em phải thân yêu nhau luôn. 36
3. Phải uốn nắn những tính hay hờn hay gắt
của con trẻ. 37
4. Phải tu luyện đồng tình cho nên chân chính. 38
5. Trong đồng tình phải có chân thú. 39
6. Đa tinh đa cảm không phải là đồng tình. 40

XI — PHẢI TẬP CON TRẺ THẾ NÀO
CHO CÓ THÓI QUEN THANH KHIẾT. 41

1. Thân thể sạch sẽ thì tinh thần mới được
thanh khiết. —
2. Tinh ưa sạch và tinh làm dáng khác nhau
thế nào. 42
3. Sự tốt đẹp có thể lực rất lớn về đường
đạo đức của con trẻ. 43

XII. NHỮNG CÁCH THƯỞNG PHẠT CON
TRẺ PHẢI THẾ NÀO 44

1. Thưởng phạt là những đồ giúp việc giáo dục —
2. Đoi vẹt ít mà đau đớn nhiều 45
3. Phán đoán tội lỗi con trẻ không nên lấy giá trị từng việc mà định nặng nhẹ. —
4. Khi đã sửa phạt phải để con trẻ thật lòng thú tội. 46
5. Ý tứ trong lúc thưởng. 47

XIII. — KHI CON TRẺ GIAO DU VỚI CHÚNG
BẠN NGƯỜI MẸ PHẢI LƯU Ý THẾ NÀO. 48

1. Giáo hữu là sự rất cần trong việc giáo dục
2. Việc trọn bạn phải theo ý con trẻ 49

XIV. — KHI CON TRẺ CÓ ĐIỀU NHẦM LỐI NHỎ
MỌN NGƯỜI MẸ PHẢI XỬ TRÍ THẾ NÀO —

1. Lối nhỏ không nên trách phạt. —

XV. — PHÉP QUẢN LÝ ĐÚA CON BẤT
THUẬN BẤT TỐN PHẢI THẾ NÀO. 51

1. Con trẻ bất tổn là bởi cái tính độc lập của con trẻ phát sinh mà ra —
2. Ý khi lăng tằng là cái hiện tượng của kẻ thanh khiết. 52
3. Phương pháp đối đãi với con trẻ bất thuận bất tổn. 53

XVI. TÍNH CHẤT NGƯỜI MẸ. —

1. Mẹ hay nắn ná không dạy được con. 54
2. Người mẹ nhu nhược con không vâng lời. 55
3. Người mẹ chiều con làm điều quá đáng. —
4. Người mẹ hay gắt không cho con hỏi mà mò tri khôn. 56

- | | |
|--|----|
| 5· Mẹ hay bệnh con hại đường giáo dục. | 56 |
| 6· Mẹ hay phỉnh con cũng làm hư con. | 57 |
| 7· Người mẹ không có uy lực kiềm chế
được con trẽ ngô nghịch. | — |
| 8· Người mẹ yêu con không nghĩ đến thàn. | — |
| 9· Người mẹ cay nghiệt đe oán cho con. | 58 |
| 10· Người mẹ quá khắc phạt nặng con trẽ
những điều lối nhỏ. | — |
| 11· Người mẹ vô ý, ép con những điều sợ hãi. | 59 |
| 12· Người mẹ lập ra thường lệ đe sửa phạt con. | — |
| 13· Người mẹ ép con ăn uống những vật mà
con không ưa. | 60 |
| 14· Mẹ không nghiêm nghị đe con khinh thường | — |
| 15· Mẹ phạt con những điều vò ịch không có
hiệu lực. | — |
| 16· Người mẹ hò đồ hay ngò vực cho con | 61 |
| 17· Mẹ hay mắng con trước mặt khách. | — |
| 18· Người mẹ tự mình có lỗi lại hay trách con. | 62 |



Sách đã xuất bản

- 1º VĂN VĂN BÁCH TUYỀN (*trăm bài học thuộc lòng dùng trong các lớp trường Sơ-đảng – Recueil de cent morceaux choisis de Récitation annamite*) — trong trích lục đủ các bài văn hay của những nhà danh sĩ xưa nay, đủ các lối thơ, phú, ca, truyện, mỗi bài đều có phụ thêm chủ thích và câu hỏi cùng tiêu chuyện tác-giả. *Đã in lần thứ ba và đã được hội đồng duyệt sách cho dùng trong khắp các trường ở Đông Pháp* của DƯƠNG-TỤ-QUÂN soạn Giá 0\$35
- 2º TẬP BÀI THI BẰNG SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC cốt để luyện học trò thi bằng Sơ-học yếu-lực Những bài thi, về mỗi đầu đề (ám tả, luận quốc-văn, tinh đố và dịch chữ Pháp) đều có nhiều bài soạn sẵn làm mẫu và các lời chỉ dẫn cho học trò, lại phụ thêm nhiều đầu bài tương tự, rất tốt, rất hợp phép sự phạm — Các nhà giáo-sư ba kỳ đã hoan nghênh nhiều lắm nên *đã in tới lần thứ tư* — *Sách này cũng đã được hội đồng duyệt sách cho dùng trong các trường của DƯƠNG-QUẢNG-HÀM và DƯƠNG-TỤ-QUÂN soạn* Giá 0\$35
- 3º CÙNG BẠN THOA QUÂN (*tiểu thuyết tả thực, tả đủ các nỗi u uẩn, nết thuần trinh cùng thói dâm ô của các bạn nữ lưu*) của Khái-Sinh DƯƠNG-TỤ-QUÂN soạn Giá 0\$12
- 3º THÓI ĐỜI ĐƠN BẠC (*tiểu thuyết trình thám có quan hệ đến nền phong hóa ở xã hội ta*) Giá 0\$38
- 4º GIỜI CÓ MẮT (*cảnh thế tiểu thuyết*) có xem mới biết rằng giờ kia chi công, người làm điều thiện thì bao giờ cũng được hưởng phúc mà kẻ bạc ác thì bị rùng phạt một cách nghiêm khắc của Chúc-nhân DƯƠNG TỤ-QUÂN thuật Giá 0\$12
- 5º BỀ TRẦN CHÌM NỒI (*luận lý tiểu thuyết*) kể chuyện ông Cử Xương rất có bổ ích cho các bạn thiếu niên — Giá 0\$12
- 6º HỌC LÀM SANG (*Thể tục hài kịch có 5 hồi*) trong tả rõ những cái dởm của các ông Giu-Đăng ở xã hội Việt-Nam, các ông Hàn sinh làm quan nhan nhản khắp nhà quê kẻ chợ. *Đã diễn nhiều lần ở các rạp hát lớn Hanoi, Nam-định, của Thái-Phỉ soạn* Giá 0\$25
- 7º GIỌT LỆ PHÒNG VĂN (*Vân-lan lệ-sử*) mới in lại lần thứ hai, có sửa lại và có thêm bài tựa của dịch giả. - Giá 0\$25
Ai mua xin viết thư về cho M. Dương-Tụ-Quán, chủ nhà in Đông Tây, 193 phố hàng Bông Hanoi — Mua 1 cuốn gửi bằng tem cũng được nhưng thêm tiền cước recommandé từ 0\$13 đến 0\$16 — Mua nhiều hay cả từng này cuốn xin gửi mandat mà thêm tiền cước gộp là 0\$34.

CHUYÊN LÀM ẢNH PHÓNG ĐẠI MÙI
(như là pastel và aquarelle)

Làm rất kỹ, mùi không bao giờ phai, giá phải chăng

Xin hỏi : Mr KHẢI

117 bis, Rue du Chanvre

HANOI

Các sách mới của

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN HANOI

VỪA XUẤT-BẢN : (không kể 40 thứ sách cũ)

1.— SÁCH DÂY LÀM ẢNH.— *chụp hình, chụp riêng*)

Rất có giá-trị, ai học cũng biết làm ngay, vì có nhiều ảnh đẹp của các nhà *chụp hình* Mỹ-Thuật để làm mẫu rất tốt, nên mua ngay để dành kéo hết Giá 1p.00

2.— THÔI MIÊN. 4 cuộn, cuộn 1 : 0\$25, 2 : 0\$35, 3 : 0\$40,
4 : 0\$50. Bộ sách này do Tân-sanh (Huế) biên tập đã được
quốc-dân hoan-nghinh hăng-hái.

3.— Y-HỌC TÙNG-THƯ là bộ *Sách-thuốc* có vẽ đủ
cả thân-thề người và các vị thuốc, cùng lá dạy bắt mạch
kê đơn để chữa đủ các bệnh cho mọi người Giá 0p.50

4.— HÓA-HỌC. Các thứ *hóa-học* rất tốt Giá 1p.00
có đủ nhiều sách đã xuất-bản rất có ích, xin viết thư
về hỏi.

阮伯學著

家庭教養

阮文啟
阮文明
出版